

# BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC THÁNG 08/2023

LÃI SUẤT GIẢM HỖ TRỢ TĂNG TRƯỞNG

## ĐIỂM NHẤN THÁNG 07/2023



- Các NHTW trên thế giới tiếp tục duy trì xu hướng thắt chặt tiền tệ do tình hình vĩ mô chưa thực sự ổn định. Nền kinh tế Mỹ tăng trưởng tích cực nhờ lạm phát suy yếu và tiêu dùng tăng. EU và Anh chậm cải thiện do tình trạng thu hẹp sản xuất và mức nền lạm phát cao. Trung Quốc tăng trưởng chậm, có nguy cơ giảm phát ([trang 11-13](#)).
- Kinh tế trong nước kỳ vọng vào chính sách. Khu vực sản xuất đã phục hồi trở lại dù chưa đáng kể, xuất nhập khẩu yếu, bù lại khu vực FDI cho thấy nhiều triển vọng với việc dòng vốn tăng chuyển dịch vào Việt Nam. Tỷ giá ổn định, chính sách nới lỏng tiền tệ và mặt bằng lãi suất giảm là đòn bẩy tăng trưởng cho thị trường tài chính ([trang 15 -20](#)).
- Nổi dài chuỗi phiên tăng điểm, dòng tiền tiếp tục đà hưng phấn đưa VNIndex hồi phục mạnh mẽ trong tháng 7 và vượt mốc 1.200 điểm trong những phiên cuối tháng. Trung bình GTGD/phiên của VNIndex tiếp tục được cải thiện từ 17.001 tỷ VND tăng lên vùng 18.361 tỷ VND, thị trường chứng kiến sự trở lại của những phiên giao dịch tỷ USD ([trang 22 -26](#)).
- Tháng 7 ghi nhận các thông tin KQKD quan trọng với thị trường trong mùa Báo cáo tài chính Quý 2. Bên cạnh đó là một số các tin tức hỗ trợ cho thị trường cũng như một số nhóm ngành cổ phiếu.
- Hai nhóm cổ phiếu trụ của thị trường là Ngân hàng và Bất động sản tăng mạnh đóng góp tích cực cho chỉ số chung. Hầu hết các nhóm ngành trong tháng này đều ghi nhận những phiên tăng luân phiên ([trang 27](#)).
- Về KQKD Q2 nói chung, LNST của toàn thị trường suy giảm -13% svck Q2/2022 và phục hồi 2% so với Q1/2023. Số liệu này hỗ trợ cho niềm tin của NĐT về việc thời điểm khó khăn nhất đã đi qua ([trang 28 -29](#)).

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Về triển vọng thị trường tháng 7, trong kịch bản xác suất cao, chúng tôi cho rằng lực bán đang gia tăng gần vùng kháng cự 1.140. Nếu chỉ số đánh mất vùng hỗ trợ 1.100 thì sẽ tiếp tục nhịp điều chỉnh xuống tới vùng hỗ trợ 1.080 và thậm chí là 1.030. Và ở kịch bản còn lại, chỉ số bước vào xu hướng đi ngang (sideway) ngắn hạn trong vùng 1.100 – 1.140, sau đó khi vượt qua vùng kháng cự 1.140 sẽ hướng tới vùng kháng cự tiếp theo ở 1.200.

Chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư lựa chọn cổ phiếu trong các nhóm ngành đầu tư công, năng lượng, xuất khẩu (cảng biển, thủy sản, dệt may..), phân bón/hóa chất và lương thực/thực phẩm.

Thực tế, VNIndex tăng lên mốc 1.223 điểm. Các cổ phiếu trong các ngành chúng tôi lựa chọn khuyến nghị đã có nhịp tăng mạnh hơn thị trường chung.



## DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ THÁNG 07/2023

STT	Mã cổ phiếu	Giá tại ngày ra báo cáo	Vùng giá mua đề xuất	Giá mua thấp nhất trong vùng mua KN	Giá mục tiêu 1 (TA)	Giá mục tiêu 2 (TA)	Giá mục tiêu (FA)	Giá cắt lỗ	Giá tại ngày 31/07/2023	Tăng/Giảm (%)	Giá cao nhất trong kỳ	Tăng/Giảm (%)
1	GMD	55,80	50 - 53	51,90	62 - 65	69 - 70	54,25	48,0	58,70	13,1%	60,40	16,4%
2	PVT	23,05	21,8 - 23	22,9	26,5 - 28		23,80	20,5	23,60	3,1%	24,40	6,6%
3	DVP	53,90	53 - 55	53,0	65 - 66		55,00	52,2	60,70	14,5%	61,10	15,3%
4	DPM	35,50	33 - 35	34,9	38	43 - 49	37,60	33,2	39,50	13,3%	39,95	14,6%
5	DCM	27,60	25 - 27	26,7	31	36	30,20	24,0	31,70	18,7%	32,60	22,1%
6	ANV	37,40	35 - 36	35,9	43	49	n/a	34,2	37,05	3,2%	38,80	8,1%
7	VHC	74,00	68 - 69	68,0	77		n/a	65,5	75,50	11,0%	78,30	15,1%
8	MSH	37,70	35 - 36	35,2	43		n/a	33,0	38,35	8,9%	39,70	12,8%
9	STK	29,95	27 - 28	27,0	34		n/a	25,0	31,95	18,3%	32,30	19,6%

## TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG THÁNG 08/2023

### Dựa trên các yếu tố:

- Kinh tế thế giới vẫn chịu tác động tiêu cực từ (i) Yếu tố lạm phát vẫn neo cao ở nhiều nền kinh tế lớn khiến NHTW nhiều nước lên kế hoạch tiếp tục tăng lãi suất mạnh mẽ. (ii) Rủi ro suy thoái kinh tế ở Châu Âu, tác động tiêu cực của tăng lãi suất lên nền kinh tế Mỹ, kinh tế Trung Quốc mất đà tăng trưởng, v.v.
- Để đạt được mục tiêu tăng trưởng GDP cả năm ở mức 6-6,5%, áp lực tăng trưởng 2 quý cuối năm là rất lớn. Để hỗ trợ tăng trưởng, Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh giải ngân đầu tư công trong các lĩnh vực hạ tầng và năng lượng, và ABS Research cho rằng đây sẽ là động lực tăng trưởng chính của kinh tế Việt Nam cũng như của thị trường chứng khoán trong giai đoạn tới.
- Fed đã tăng lãi suất điều hành thêm 0,25% trong kỳ họp cuối tháng 7 và có xác suất cao tăng thêm một lần nữa trong Q4/2023. Tuy nhiên, đây đã là giai đoạn cuối của quá trình tăng lãi suất của Mỹ. Dự kiến từ cuối 2023- đầu 2024 Fed sẽ bắt đầu hạ lãi suất và thực hiện nới lỏng tiền tệ để hỗ trợ tăng trưởng.
- Mặt bằng lãi suất trong nước dự kiến tiếp tục giảm. Nhà đầu tư nội sẽ có xu hướng chuyển sang các kênh đầu tư khác, trong đó có cổ phiếu, để tìm kiếm cơ hội sinh lời cao hơn lãi suất tiền gửi.

## TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG THÁNG 08/2023

- Chính phủ có nhiều giải pháp hỗ trợ ngành bất động sản. Theo thống kê đến ngày 3/8/2023, thực hiện Nghị quyết số 33/NQ-CP, TP.HCM đã chỉ đạo và giải quyết được 67 dự án; Hà Nội đã chỉ đạo và giải quyết được 419 dự án; nhiều địa phương khác cũng đang nỗ lực triển khai thực hiện tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án bất động sản...
- Về mặt **định giá**, với việc VNIndex tăng điểm trong 3 tháng 5-6-7, dựa trên KQKD Q2 của các doanh nghiệp niêm yết, P/E toàn thị trường đã tăng từ 12,74x cuối tháng 5 lên 13,3x cuối tháng 6 và lên 14,6x cuối tháng 7. Tuy nhiên, lợi nhuận các doanh nghiệp được kỳ vọng tạo đáy trong Q2/2023 và bắt đầu hồi phục từ Q3/2023, do đó P/E dự phóng của quý tới sẽ giảm đi.
- Tuy nhiên, vẫn có các ngành sẽ được hưởng lợi từ các diễn biến vĩ mô như lãi suất giảm (các ngành tài chính, BĐS và sản xuất...) và tỷ giá tăng (ví dụ ngành xuất khẩu hưởng lợi từ tỷ giá tăng và nhu cầu thị trường thế giới hồi phục ...) cũng như nhiều doanh nghiệp đang được định giá rẻ trong khi đã qua giai đoạn đáy lợi nhuận. Đây tiếp tục sẽ là các cơ hội đầu tư trong tháng 8.

## Về yếu tố Phân tích kỹ thuật:

Trong tháng 7, VNIndex tăng 102,72 điểm (+9,1%) với giá trị giao dịch đạt 386.187 tỷ đồng (+3% so với tháng 6). Đây là tháng có mức tăng điểm gần như mạnh nhất kể từ đầu năm (chỉ sau tháng 1 tăng 104.09 điểm) và đánh dấu việc chỉ số VNIndex vượt xa khỏi vùng kháng cự 1.100 với KLGD lớn.

- Về xu hướng trung hạn: VNIndex đã có khoảng 20 phiên tích lũy tại vùng 1.100 – 1.140 và chính thức vượt ra khỏi vùng tích lũy và bước vào xu hướng tăng vào ngày 7/7 và 10/7. Theo xu hướng tăng từ vùng đáy 1.030 ngày 26/4 tới cuối tháng 7 thì chỉ số đã tăng hơn 170 điểm trong khoảng thời gian 13 tuần. Chỉ số đã liên tục tăng điểm, chưa có tuần nào điều chỉnh xuống mạnh chạm đường MA10 tuần và luôn giữ giá trên MA10 tuần ở mức cao. Đường MACD tuần vẫn đang mở rộng hướng lên.
- Về xu hướng ngắn hạn: Sau khi vượt khỏi vùng tích lũy 1.140 ngày 10/7 đã bước vào một xu hướng tăng mạnh với KLGD gia tăng theo xu hướng tăng. Trong quá trình tăng này, VNIndex luôn giữ giá nằm trên đường MA10 ngày và chỉ báo MACD luôn nằm trên đường tín hiệu cho thấy xu hướng tăng mạnh.

Tuy nhiên, phiên 31/7 chỉ số ghi nhận một phiên mở gap tăng với KLGD tăng mạnh sau đó lại giảm điểm vào phiên 1/8 và 3/8 cho thấy áp lực bán đang gia tăng khi thị trường đã trải qua một giai đoạn tăng giá dài và chỉ số đang tiến tới vùng kháng cự mạnh ở vùng 1.250-1.275.

## Xu hướng:

- Xu hướng trung hạn: Tăng
- Xu hướng ngắn hạn: Điều chỉnh

## Các vùng hỗ trợ và kháng cự:

- Kháng cự 3: 1.300
- Kháng cự 2: 1.275
- Kháng cự 1: 1.250
- Hỗ trợ 1: 1.200
- Hỗ trợ 2: 1.180
- Hỗ trợ 3: 1.030

## Chúng tôi dự báo diễn biến

### VNIndex trong tháng 8 như sau:

Chỉ số VNIndex sau khi rung lắc và dòng tiền xoay chuyển giữa các dòng cổ phiếu thì chỉ số tăng điểm tiến tới các mốc 1250 - 1255 và 1276 - 1284.

### Khuyến nghị:

Tập trung giao dịch các mã trụ trong rổ chỉ số VN30, ngành chứng khoán, bất động sản, và các cổ phiếu chưa tăng nhiều của các ngành khác (nhịp tăng tính từ đầu tháng 5).

### Lựa chọn nhóm ngành:

Danh mục tháng 8 của ABS tập trung các nhóm ngành hưởng lợi từ xu hướng giảm lãi suất bao gồm: ngân hàng, chứng khoán, bất động sản, phân bón, sản xuất xuất khẩu, năng lượng, bán lẻ...





# MỤC LỤC

TÌNH HÌNH KINH TẾ THẾ GIỚI	<u>10</u>
TÌNH HÌNH KINH TẾ VIỆT NAM	<u>14</u>
THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN	<u>21</u>
NHẬN ĐỊNH & KHUYẾN NGHỊ	<u>30</u>



Trải nghiệm ngay  
ứng dụng ABS invest



Mở tài khoản để tham gia  
room tư vấn của  
Trung tâm Tư vấn Đầu tư ABS



# TÌNH HÌNH KINH TẾ THẾ GIỚI



Trải nghiệm ngay  
ứng dụng ABS invest

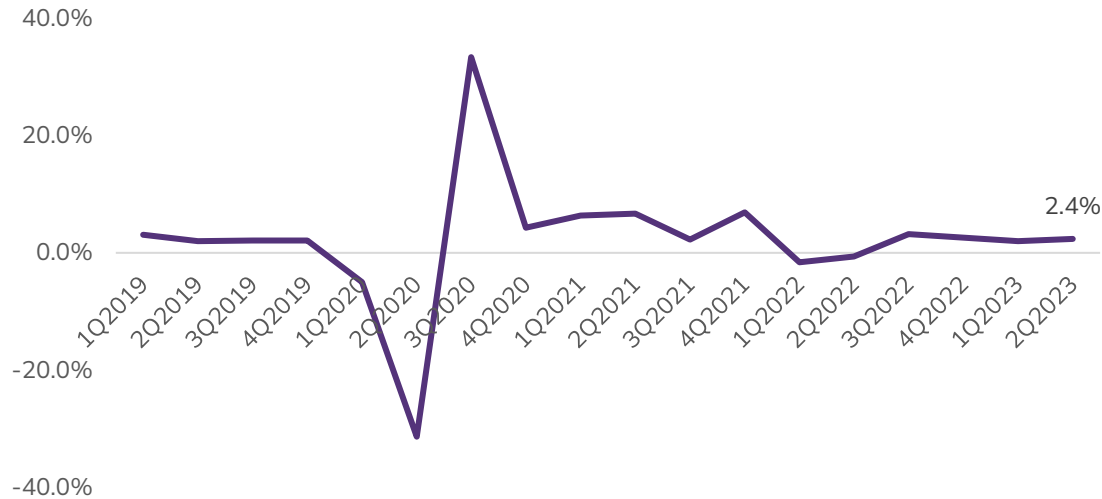


Mở tài khoản để tham gia  
room tư vấn của Trung  
tâm Tư vấn Đầu tư ABS

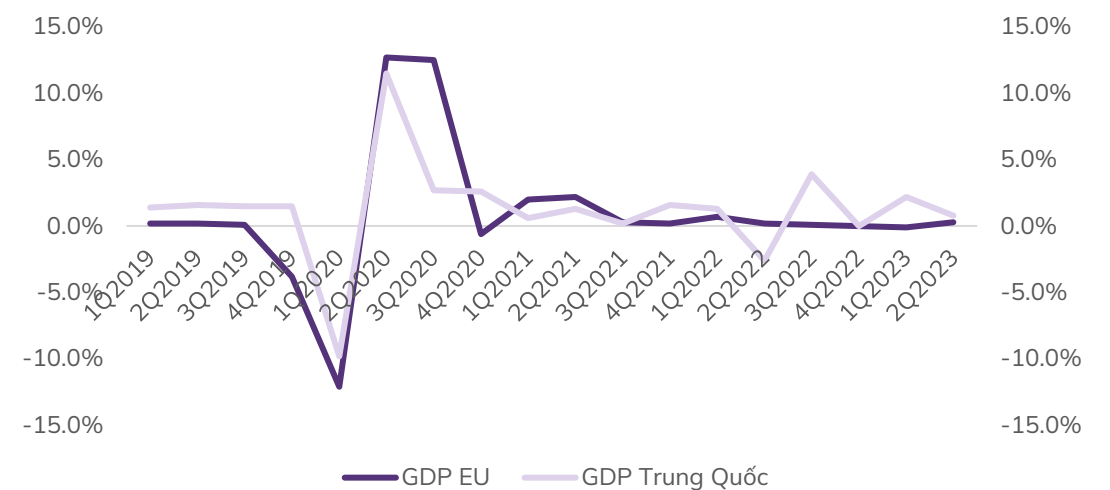


# Tăng trưởng GDP của Mỹ trở thành điểm sáng, EU tăng trưởng ổn định

### GDP Q2/2023 của Mỹ tăng trưởng vượt dự báo



### GDP EU phục hồi nhẹ nhưng Trung Quốc đang có dấu hiệu giảm sút

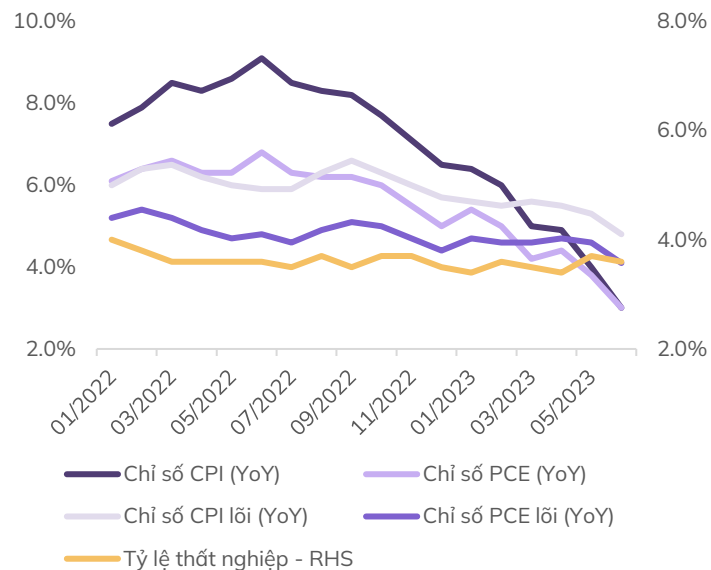


Nguồn: Investing, ABS Research

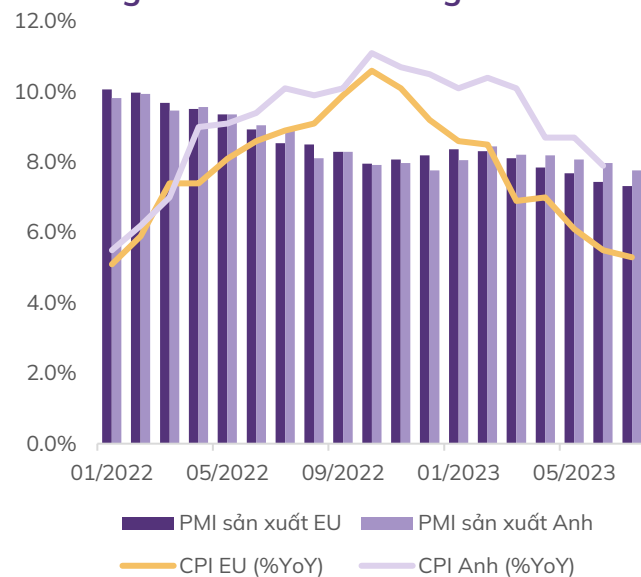
- Dữ liệu sơ bộ về mức tăng trưởng GDP 2,4% QoQ của Mỹ mang tới nhiều tín hiệu tích cực cho thị trường tài chính và nền kinh tế.
- Mức tăng trưởng được đóng góp tỷ trọng lớn từ chi tiêu của người tiêu dùng (chiếm 68% trong Q2/2023) và tăng 1,6% trong kỳ. Ngoài ra, đầu tư cố định phi dân cư, cùng chi tiêu của chính phủ và lượng hàng tồn kho cũng góp phần thúc đẩy vào mức tăng trưởng GDP chung.
- Dù vậy, nền kinh Mỹ vẫn gặp nhiều biến cố có thể đẩy nền kinh tế tới suy thoái. Mới đây, Fitch Ratings vừa hạ bậc tín nhiệm của Mỹ, từ mức cao nhất là AAA xuống AA+ vì bế tắc trần nợ công, điều này có thể ảnh hưởng tiêu cực tới lợi suất trái phiếu Chính phủ Mỹ trong tương lai.

- Số liệu tăng trưởng GDP sơ bộ của EU tăng trưởng ổn định, có xu hướng đi ngang, ghi nhận tăng trưởng 0,3% QoQ, vượt kỳ vọng của giới đầu tư. Sự phục hồi của nhu cầu chi tiêu có thể được hỗ trợ bởi sự điều tiết áp lực lạm phát thời gian qua. Tuy nhiên, lãi suất cao và niềm tin suy yếu tiếp tục đè nặng lên nền kinh tế của Châu Âu.
- Trung Quốc ghi nhận mức tăng trưởng GDP 0,8% QoQ và 6,3% YoY. Nền kinh tế rơi vào trạng thái thiếu động lực khi doanh số bán lẻ trong tháng 6/2023 chỉ tăng 3,1% YoY, tỷ lệ thất nghiệp ở ngưỡng đáng báo động trong tháng 6/2023 lên đến 21,3% so với cùng kỳ.

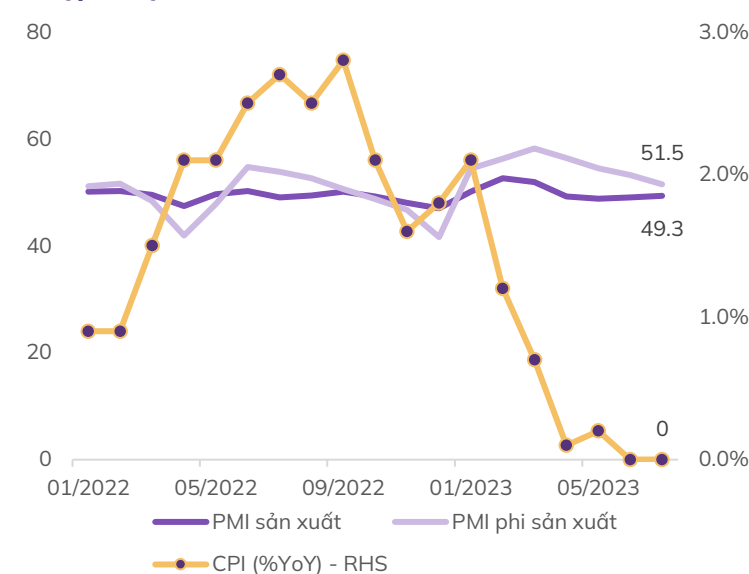
### Lạm phát tại Mỹ tiếp tục giảm



### Lạm phát hạ nhiệt nhưng môi trường kinh doanh giảm sút nhanh chóng



### Trung Quốc có xu hướng giảm phát, PMI thu hẹp nhẹ



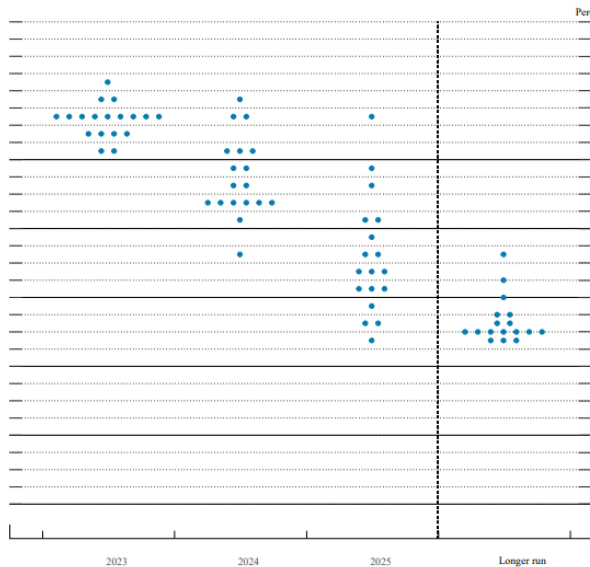
Nguồn: Investing, ABS Research

- Chỉ số lạm phát tại Mỹ có trạng thái tích cực nhất so với các nước phát triển, cho thấy FED đang tới gần với chiến thắng trong cuộc chiến chống lạm phát. Chỉ số CPI lõi chỉ còn tăng 4,8% svck, PCE lõi tăng 4.1% svck.
- Môi trường sản xuất tại EU đem lại nhiều lo ngại khi PMI sản xuất tiếp tục xuống mức 45,3 điểm trong tháng 7, thể hiện các nhà sản xuất đã tiếp tục cắt giảm sản lượng với tốc độ tăng nhanh chóng. Hoạt động kinh doanh cũng suy yếu do ngành dịch vụ mất đà tăng trưởng. Nhân tố tác động chính đến từ sự suy yếu đến từ hai nền kinh tế đầu tàu EU là Đức và Pháp.
- Ở thị trường Trung Quốc, PMI tiếp tục giảm điểm. Nhu cầu trong nước và xuất khẩu yếu, kết hợp với các thách thức kinh tế khác khiến sức mua của người tiêu dùng Trung Quốc sụt giảm. Lạm phát chạm 0% do vật giá gần như không biến động, dự báo lạm phát sẽ tăng lại vào cuối năm 2023. Trong khi đó, thị trường bất động sản chiếm đến hơn 20% tăng trưởng GDP hàng năm của Trung Quốc đang đi ngang, chờ đợi các chính sách hỗ trợ của Chính phủ nhằm thúc đẩy nền kinh tế.

## Chưa thể ngừng tăng lãi suất

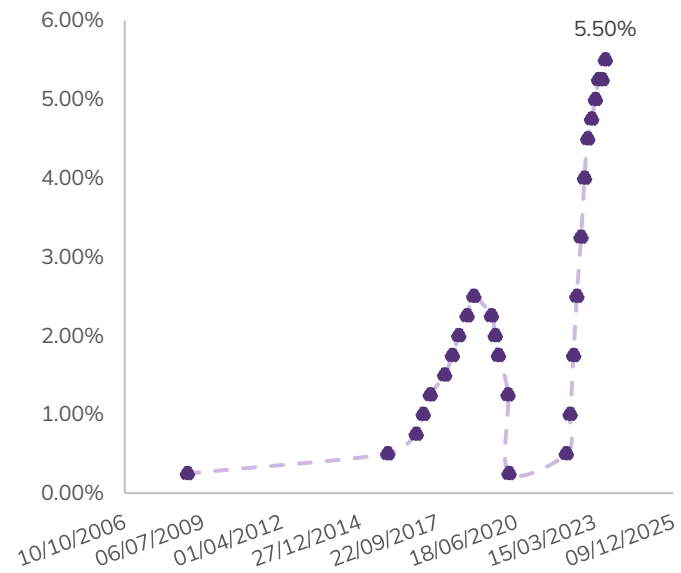
- Lãi suất điều hành của Mỹ tiếp tục tăng 25 điểm cơ bản lên ngưỡng 5,25-5,5% trong tháng 7. FED cũng bỏ ngỏ Phương án quyết định lãi suất trong tháng 9 nhằm chờ đợi thêm các dữ liệu kinh tế từ thị trường. Động thái này được đánh giá là phù hợp, do thị trường việc làm mạnh mẽ cộng hưởng với tỷ lệ thất nghiệp thấp là yếu tố đẩy tiền lương trung bình tại Mỹ tăng cao, gây áp lực trực tiếp lên lạm phát. Nếu các dữ liệu liên quan đến thị trường lao động tiếp tục xu hướng hiện tại, FED khả năng cao sẽ phải tiếp tục tăng lãi suất để hạ nhiệt lạm phát về mức mục tiêu 2%.
- Tại khu vực châu Âu, ECB nhiều khả năng cũng tiếp tục tăng lãi suất trong tháng 9 do lạm phát đã hạ nhiệt nhưng vẫn còn ở mức quá cao trong một thời gian dài và áp lực về lạm phát phi năng lượng vẫn còn rất lớn. Lạm phát khu vực euro dự báo sẽ ở mức 5,4% năm 2023, cao hơn mức 5,3% đưa ra hồi tháng 3/2023, trước khi giảm xuống còn 3% trong năm 2024 và 2,2% trong năm 2025.
- Trong tháng 7/2023, lãi suất điều hành tại Anh đã lên ngưỡng 5,25%. Lãi suất điều hành dự kiến sẽ tiếp tục tăng thêm 2 lần vào các cuộc họp tháng 8 và tháng 9, trước khi được dự báo cắt giảm vào cuối năm.

**Biểu đồ dot-plot xác suất tăng lãi suất của FED (14/06/2023)**



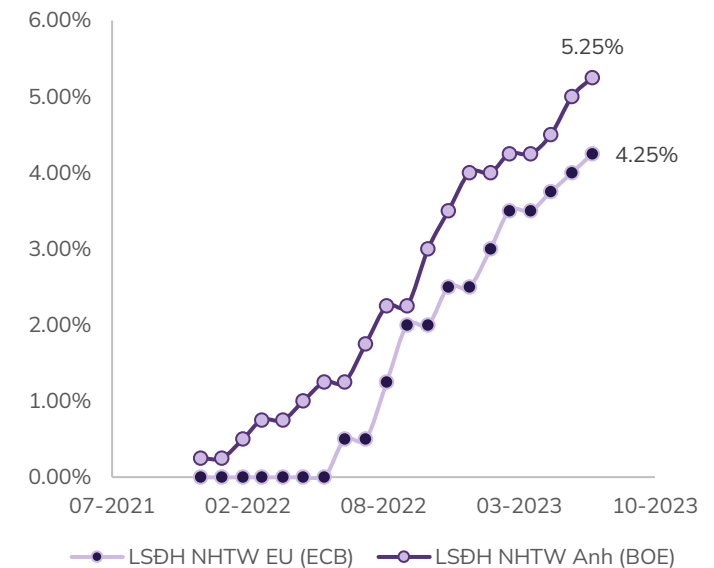
Nguồn: Hội đồng Thống đốc Cục Dự trữ Liên bang

**Lãi suất điều hành của FED (cận trên)**



Nguồn: Investing, ABS Research

**Lãi suất điều hành của EU & Anh Quốc**



Nguồn: Investing, ABS Research



# TÌNH HÌNH KINH TẾ VIỆT NAM



Trải nghiệm ngay  
ứng dụng ABS invest



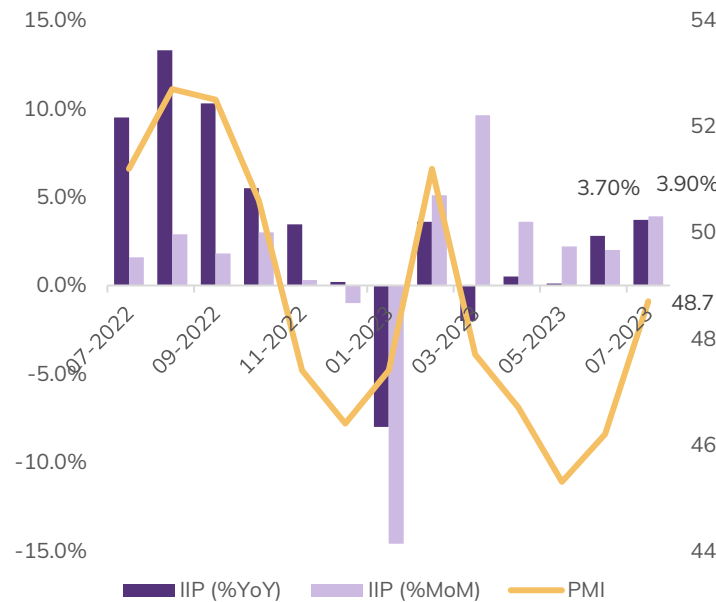
Mở tài khoản để tham gia  
room tư vấn của Trung  
tâm Tư vấn Đầu tư ABS



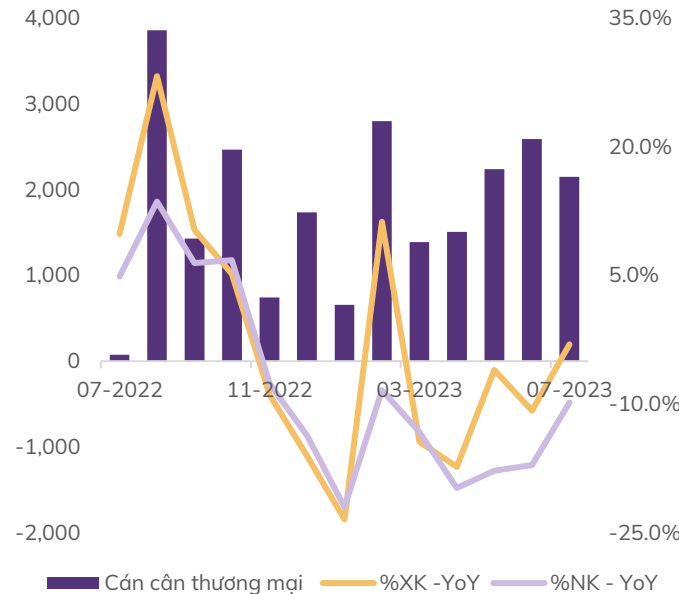
# • Sản xuất, xuất khẩu và tiêu dùng bắt đầu khởi sắc

- Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tháng 7/2023 ước tính tăng 3,9% MoM và tăng 3,7% YoY. PMI có sự tăng điểm lên 48,7 điểm. Sự phục hồi là có tuy nhiên vẫn còn khá yếu. Trong những tháng tới, khi các chính sách nới lỏng tiền tệ và hỗ trợ lãi suất của Chính phủ và NHNN thẩm thấu vào thị trường, chúng tôi kỳ vọng khu vực sản xuất sẽ có sự phục hồi rõ rệt hơn. Cùng với đó, vốn FDI đang đẩy mạnh vào các khu công nghiệp trọng điểm trong nước góp phần gia tăng động lực tăng trưởng.
- Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu 7 tháng mới đạt hơn 374 tỷ USD, giảm 13,9% so với cùng kỳ năm trước, trong đó xuất khẩu 194,7 tỷ USD, giảm 10,6%, nhập khẩu 179,5 tỷ USD, giảm 17,1% so với cùng kỳ, cán cân thương mại xuất siêu 15,23 tỷ USD. Mức sụt giảm này phản ánh rõ tình trạng thương mại toàn cầu đang chịu tác động mạnh từ rủi ro suy thoái kinh tế.
- Tăng trưởng bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tăng trưởng (+7,1% YoY, +1,1% MoM), tỷ trọng đóng góp lớn nhất vẫn đến từ ngành du lịch theo yếu tố mùa vụ.

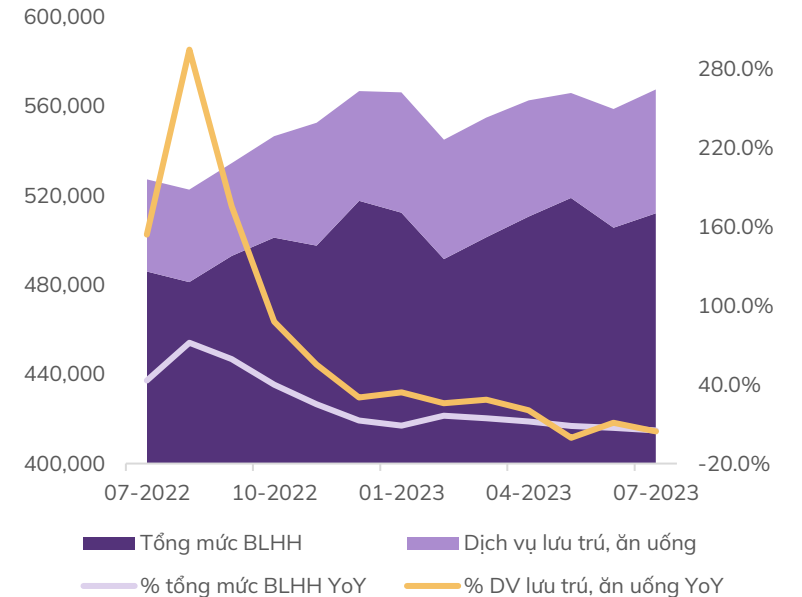
**IIP và PMI cải thiện so với đầu năm, sản xuất công nghiệp kỳ vọng hồi phục**



**Xuất nhập khẩu giảm sút (Đvt: Triệu USD)**



**Bán lẻ dịch vụ hàng hóa tăng trưởng nhờ khu vực dịch vụ lưu trú, ăn uống (Đvt: Tỷ VND)**

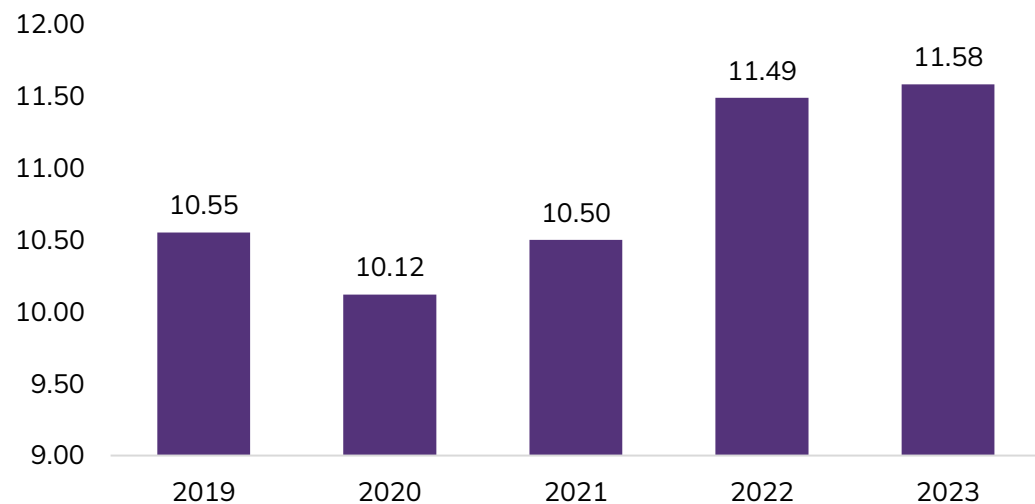


## • Số vốn đầu tư công giải ngân tích cực, FDI liên tục gia tăng

- Tính đến 20/7, tổng vốn đầu tư cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần, mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài đạt gần 16,24 tỷ USD, tăng 4,5% so với cùng kỳ, tăng 8,8 điểm % so với 6 tháng.
- Tiến độ giải ngân tăng nhẹ 0,8% so với cùng kỳ, đạt 11,58 tỷ USD trong 7 tháng. Về đối tác, các nhà đầu tư châu Á chiếm 78,2% tổng vốn đầu tư của cả nước trong 7 tháng. Một số tên tuổi lớn có thể kể đến như LG Innotek tại Hải Phòng tăng vốn thêm 1 tỷ USD hay Quỹ đầu tư quốc gia Singapore (GIC) góp phần cải thiện rất lớn việc thu hút dòng vốn nước ngoài vào Việt Nam.

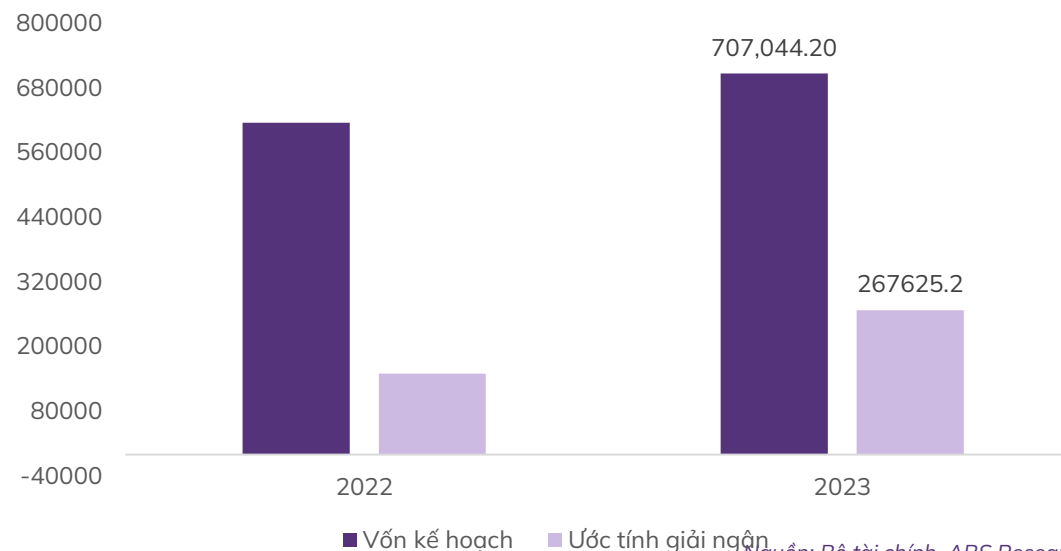
- Tỷ lệ giải ngân 7 tháng ước đạt 37,85% so với kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, tăng nhiều so với cùng kỳ năm 2022 (34,47%).
- Giải ngân đầu tư công sẽ là nhiệm vụ ưu tiên của Chính phủ trong nửa sau của năm 2023. Một mặt gia tăng tiêu thụ nguyên, nhiên vật liệu và hàng hóa, phát triển cơ sở hạ tầng, giảm chi phí lưu thông, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, gián tiếp đưa tiền vào thị trường để kích thích tổng cung, tổng cầu.
- Sức ép giải ngân lớn do nguồn vốn kế hoạch năm 2023 cao hơn nhiều so với cùng kỳ.

Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện 7 tháng các năm 2019-2023 (Đvt: Tỷ USD)



Nguồn: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, ABS Research

Giải ngân đầu tư công 7 tháng đạt 35,49% kế hoạch (Đvt: Nghìn tỷ đồng)

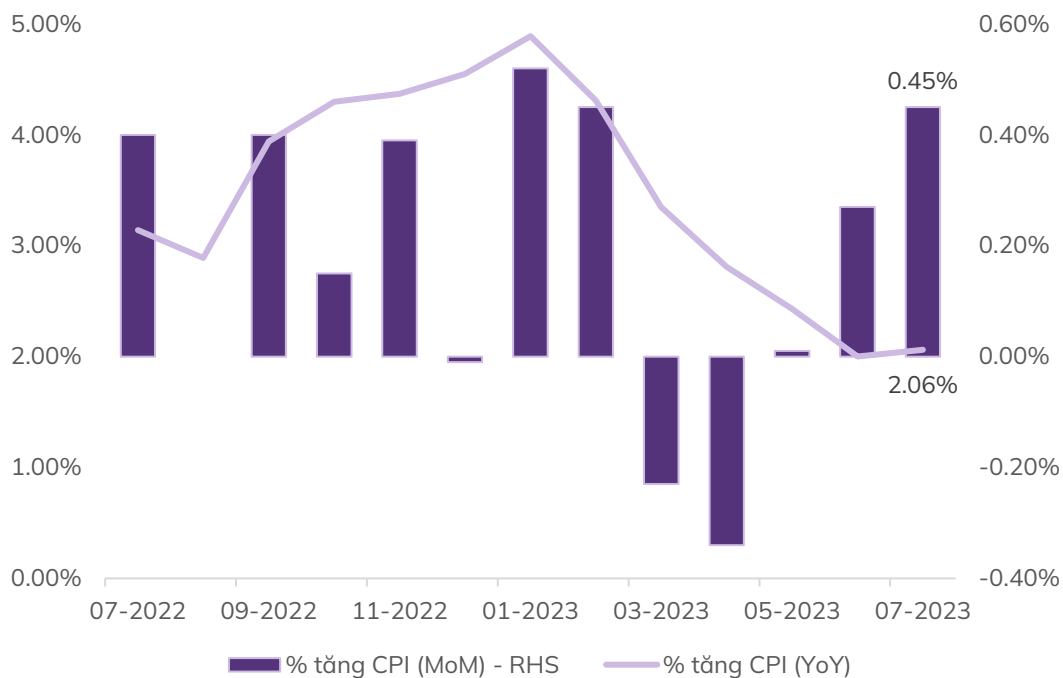


Nguồn: Bộ tài chính, ABS Research



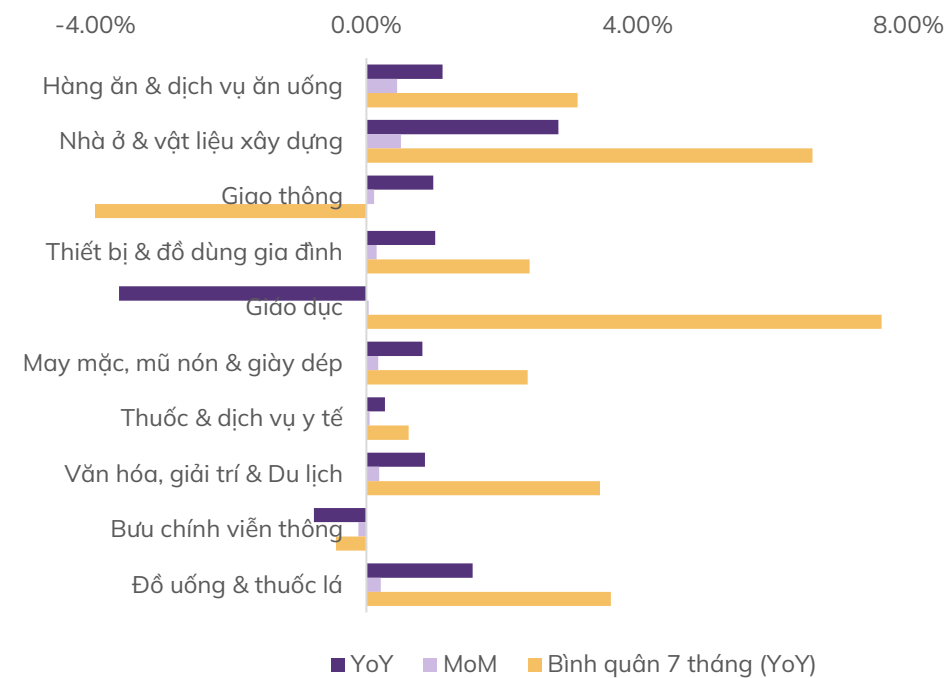
- So với tháng 12/2022, CPI tháng Bảy tăng 1,13%; còn so với cùng kỳ năm trước tăng 2,06%. Trong khi đó, bình quân 7 tháng, CPI tăng 3,12% so với cùng kỳ năm trước. Tác động chính vào chỉ số là nhóm Nhà ở và VLXD, do giá điện sinh hoạt tháng 7, giá VLXD (xi măng, sắt, thép, cát) và giá thuê nhà tăng.
- Về xu hướng lạm phát trên, chúng tôi cho rằng Chính phủ vẫn đang có sự kiểm soát tốt, duy trì dưới ngưỡng mục tiêu điều hành 4,5% trong năm nay. Điều này tạo dư địa để thực thi các giải pháp để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế cũng như điều hành giá cả.
- Theo dự báo của Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB), mức lạm phát ở các nước châu Á đang phát triển là 3,6% trong năm nay, so với mức dự báo 4,2% hồi tháng 4/2023 của ADB. Với riêng Việt Nam, ADB dự báo lạm phát sẽ chậm lại ở mức 4% trong cả năm 2023 và 2024.

### Tốc độ tăng/giảm CPI các tháng



Nguồn: GSO, ABS Research

### Biến động tăng giảm CPI các ngành trong tháng 07/2023



Nguồn: GSO, ABS Research

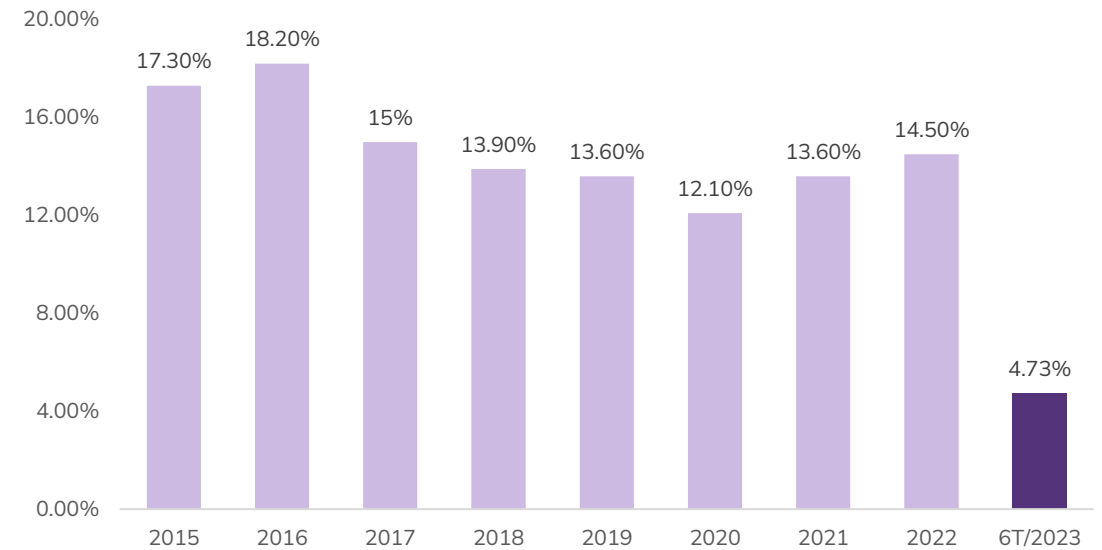
## Tỷ giá cơ bản ổn định



Nguồn: Wichart, ABS Research

- Xu hướng tỷ giá USD/VND khá ổn định, quý 2/2023 dao động trong biên độ hẹp trong khoảng 23.610-23.755 đồng/USD, tăng 0,4% so với cuối năm 2022. Tỷ giá trung tâm giữa USD và VND vẫn được giữ ở mức ổn định. Việc thặng dư cán cân thương mại, giải ngân FDI tăng và vốn đầu tư gián tiếp tăng đã khiến tỷ giá USD/VND giảm nhẹ.
- Trong những tháng cuối năm, áp lực tỷ giá có thể gia tăng từ áp lực thanh toán thương mại cũng như từ việc chuyển lợi nhuận về nước của các doanh nghiệp FDI. Một số yếu tố khác gây sức ép lên tỷ giá như: lạm phát cao và xuất khẩu sụt giảm do nhu cầu tại các nước đối tác suy yếu.

## Tăng trưởng tín dụng đạt 4,73% tính từ đầu năm



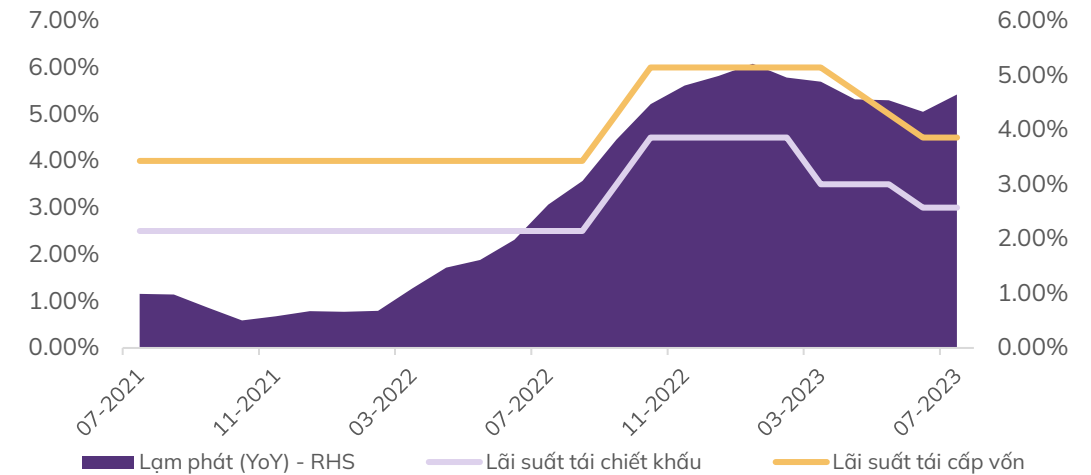
Nguồn: Investing, ABS Research

- Đến ngày 30/6/2023, dư nợ tín dụng nền kinh tế đạt trên 12,49 triệu tỷ đồng, tăng 4,73% so với cuối năm 2022. Trong đó, cơ cấu tín dụng tiếp tục tập trung vốn cho lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên, theo chủ trương của Chính phủ. Tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro được kiểm soát.
- Từ ngày 10/07, chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng được điều chỉnh vào khoảng 14% cho cả năm nay, tương ứng mức bơm ròng ra thị trường ước tính thêm hơn 1,1 triệu tỷ đồng.
- Việc triển khai tín dụng tương đối khó khăn vì lãi suất cho vay của các ngân hàng vẫn ở một bằng cao và đầu ra của tín dụng kém do khả năng hấp thụ vốn của DN.

## • Lãi suất điều hành và huy động tiếp tục giảm

- Kết thúc tháng 7/2023, lãi suất huy động tại 34 ngân hàng thương mại đã xuống mức thấp nhất trong 3 năm trở lại đây. Tính đến cuối tháng 5/2023 tổng phương tiện thanh toán tại các tổ chức tín dụng, bao gồm tiền gửi của các tổ chức kinh tế, tiền gửi của dân cư, và tiền các khoản phát hành giấy tờ có giá đạt số dư 14,517 triệu tỷ đồng, tăng 2,05% so với cuối năm 2022.
- Lãi suất huy động kỳ hạn 12 tháng giảm về quanh ngưỡng 6%/năm. Trong khi đó, nhóm ngân hàng tư nhân dao động từ 6-7%/năm.
- Một số yếu tố thúc đẩy đà giảm của lãi suất huy động có thể kể tới như:
  - Dự địa tăng trưởng tín dụng còn nhiều cho nửa sau của 2023;
  - Chính phủ đẩy mạnh đầu tư công cũng như dòng vốn FDI chuyển dịch tích cực vào Việt Nam;
  - NHNN được kỳ vọng sẽ tiếp tục nới lỏng tiền tệ.
- Do đó, chúng tôi kỳ vọng lãi suất cho vay sẽ tiếp tục giảm để thúc đẩy tiêu dùng cũng như đầu tư tư nhân trong thời gian tới. Sự hạ nhiệt của lãi suất cho vay cũng sẽ vực dậy thị trường tài sản đang “nguội lạnh” thời gian qua.

Lãi suất điều hành giữ nguyên trong tháng 7



Lợi suất TPCP cập nhật đến ngày 06/07/2023



## ➤ Một số thông tin chính sách tháng 7

Tên văn bản	Ngày ban hành	Nội dung	Tác động kỳ vọng
NĐ 153/2020/NĐ-CP & NĐ 65/2022/NĐ-CP	Tháng 7/2023	Chính thức vận hành hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ trên HNX	Tăng tính minh bạch và thanh khoản cho thị trường TPDN
	07/07/2023	Ký kết 12 Biên bản ghi nhớ (MOUs) về bền vững, số hóa, dịch vụ tài chính và phát triển nhân sự.	Tăng cường hợp tác về năng lượng sạch giữa các nước trong khu vực, tiếp nữa là phát triển nhân lực.
	10/07/2023	NHNN nới room tín dụng, ước tính mức tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống đạt 14% cho cả năm 2023	Gia tăng thanh khoản hỗ trợ các ngành kinh tế
Văn bản 5631/NHNN-TD	14/07/2023	Chương trình tín dụng đối với lĩnh vực Lâm sản, Thủy sản: cho phép vay vốn với lãi suất thấp hơn tối thiểu từ 1%-2%/năm so với mức lãi suất cho vay bình quân cùng kỳ hạn (ngắn hạn; trung, dài hạn) của chính ngân hàng cho vay áp dụng trong từng thời kỳ. <b>Hiệu lực từ khi ban hành đến hết 30/06/2024</b>	Hỗ trợ doanh nghiệp trong ngành vượt qua khó khăn, ổn định và duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh.
	16/07/2023	Anh gia nhập Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP)CPTPP	Tăng cường hợp tác thương mại song phương trên nhiều lĩnh vực
QĐ 866/QĐ-TTg	18/07/2023	Phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Đáng chú ý, Quyết định cho phép khai thác bô- xít với trữ lượng 1.709 triệu tấn quặng nguyên khai tại Tây Nguyên	Mang lại hiệu quả kinh tế trong khu vực
	25/07/2023	Việt Nam và Israel ký Hiệp định thương mại tự do Việt Nam-Israel (VIFTA)	Nâng cao tỉ lệ tự do hóa thương mại
Văn bản 687/TTg-KTTH	27/07/2023	Các giải pháp nâng cao khả năng tiếp cận tín dụng của doanh nghiệp.	Tháo gỡ các vướng mắc trong quá trình giải ngân tín dụng. Thúc đẩy khả năng tiếp cận tín dụng, giảm mặt bằng lãi suất cho vay, chấn chỉnh hoạt động kinh doanh bảo hiểm.



# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

TRỞ VỀ 1.200



Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest



Tham gia room tư vấn miễn phí trên Zalo của ABS



## DÒNG TIỀN HƯNG PHẦN ĐƯA VNINDEX TRỞ VỀ MỐC 1.200

- Nổi dài chuỗi phiên tăng điểm, dòng tiền tiếp tục đà hưng phấn đưa VNIndex hồi phục mạnh mẽ trong tháng 7 và đạt mốc 1.200 điểm trong những phiên cuối tháng. Trung bình GTGD/phiên của VNI tiếp tục được cải thiện từ 17.001 tỷ VND tháng trước đó tăng lên vùng 18.361 tỷ VND, thị trường chứng kiến sự trở lại của những phiên giao dịch tỷ USD ở cuối tháng.
- Xu hướng chung của TTCK trên thế giới trong tháng 7 là hồi phục. Đặc biệt là VNIndex được ghi nhận trong top 4 thị trường chứng khoán hồi phục mạnh nhất thế giới.

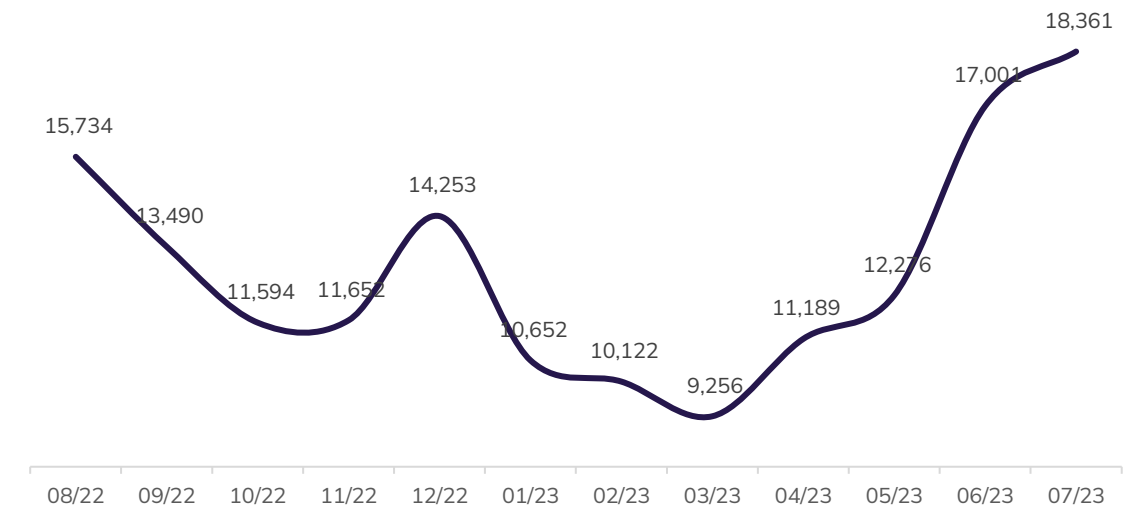
Diễn biến điểm số VNIndex trong 01 năm trở lại



Biến động chỉ số một số TTCK trên thế giới

	% thay đổi 1M	% thay đổi 3M	% thay đổi 6M	% thay đổi 12M
<b>VNINDEX</b>	9.17%	16.56%	10.05%	1.37%
<b>Dow Jones</b>	3.36%	4.28%	6.87%	8.26%
<b>Nasdaq</b>	4.05%	17.33%	23.83%	15.78%
<b>S&amp;P 500</b>	3.12%	10.07%	12.56%	11.11%
<b>Shanghai</b>	2.78%	-0.96%	1.07%	1.17%
<b>DAX</b>	1.85%	3.29%	8.71%	21.97%
<b>Nikkei 225</b>	-0.05%	14.96%	21.39%	19.32%
<b>SET</b>	3.53%	1.77%	-6.88%	-1.27%
<b>FTSE 100</b>	2.22%	-2.19%	-0.94%	3.72%

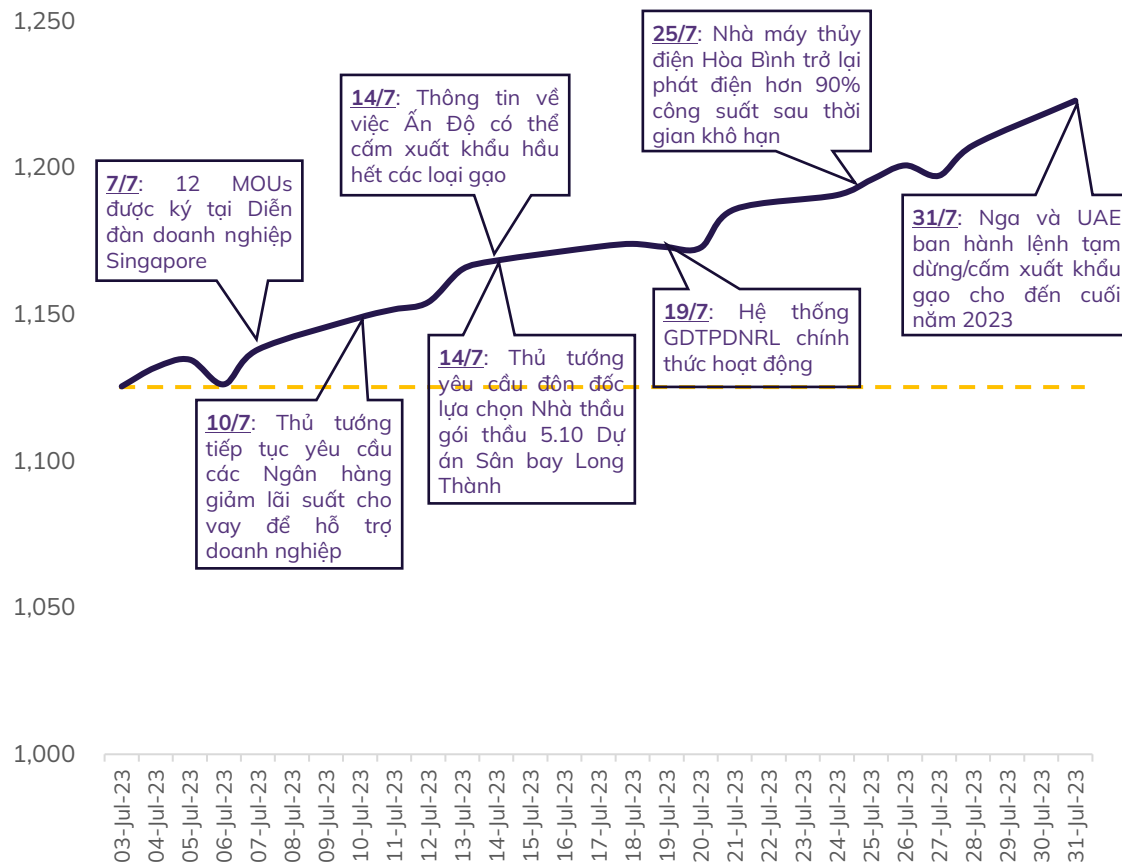
Trung bình GTGD/phiên của VNIndex trong 01 năm trở lại



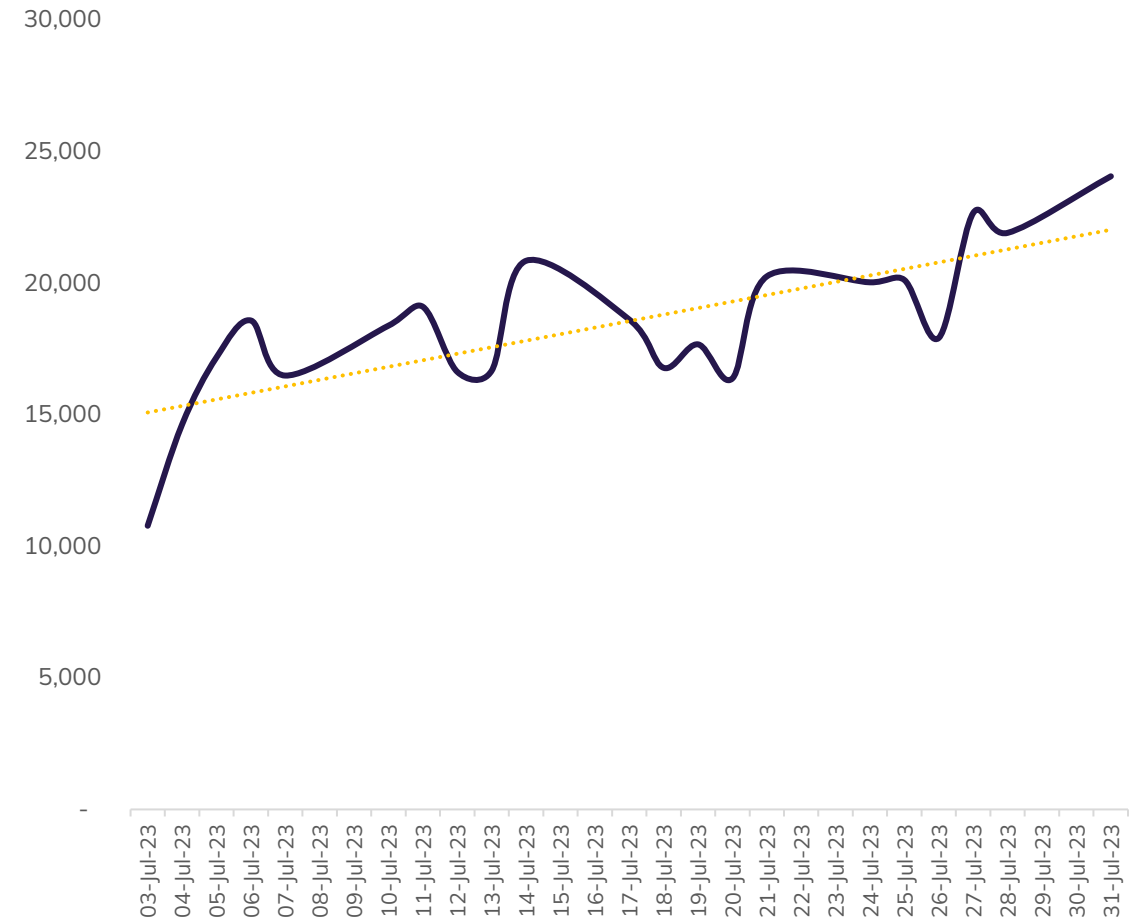
## ► Điểm lại một số phiên của VNIndex trong tháng 7

Tháng 7 ghi nhận một trong những thông tin quan trọng với thị trường – mùa Báo cáo tài chính Quý 2. Bên cạnh đó là một số các tin tức hỗ trợ cho thị trường cũng như một số nhóm ngành cổ phiếu.

**Biến động VNIndex trong tháng 7**

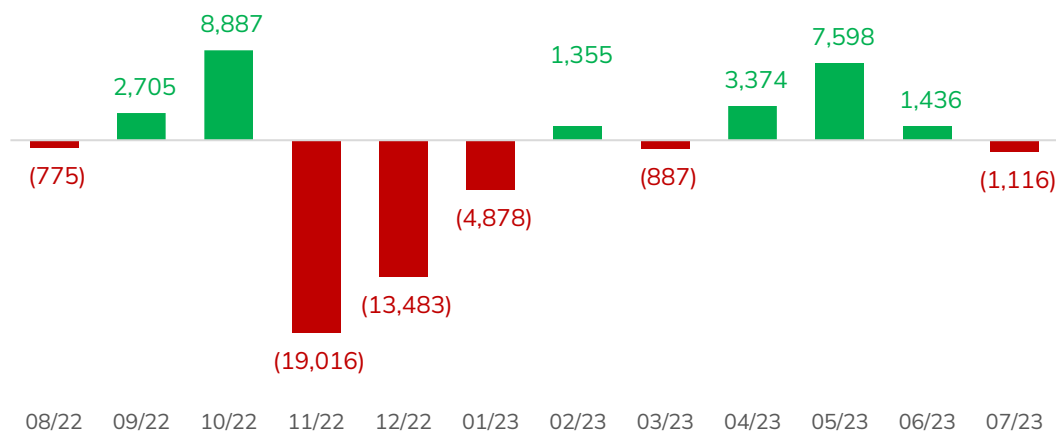


**Biến động thanh khoản VNIndex trong tháng 7**



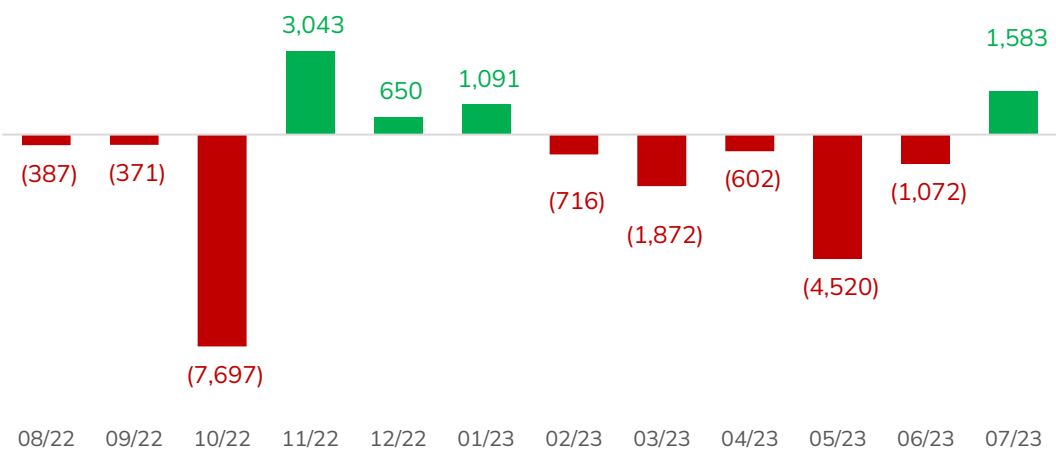
## ➤ Hành động của NĐT trong tháng 7

### Áp lực chốt lời ngắn hạn của NĐT tăng lên

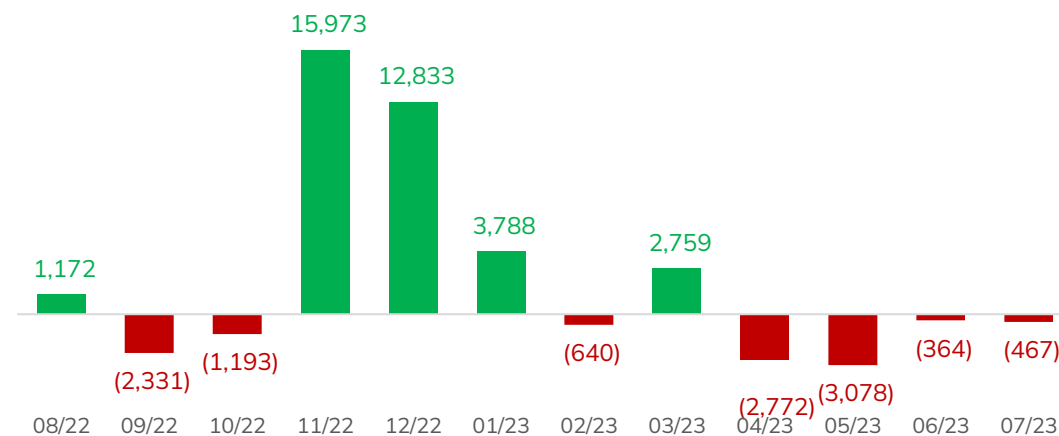


- **Khối ngoại bán ròng với giá trị nhỏ.** Trong cả tháng 6, khối ngoại bán ròng ở mức -467 tỷ VND. Khối ngoại tập trung mua ròng ở các cổ phiếu như MSB (+184 tỷ), PNJ (+60 tỷ), DCM (+52 tỷ), HSG (+47 tỷ), VNM (46 tỷ). Ở chiều ngược lại, khối ngoại tập trung bán ròng các cổ phiếu như HPG (-181 tỷ), VIC (-124 tỷ), VCB (-49 tỷ), CTD (-43 tỷ), HCM (-25 tỷ).
- **Áp lực chốt lời ngắn hạn của NĐT cá nhân tiếp tục tăng lên.** Áp lực chốt lời của NĐT cá nhân tăng mạnh tại các phiên giao dịch cuối tháng 7, khi VNIndex tiếp cận vùng kháng cự tâm lý 1.200 điểm.
- **Tự doanh gom ròng mạnh.** Theo thống kê, trong tháng 7 tự doanh tập trung mua mạnh các cổ phiếu như STB, VPB và FPT. Chiều ngược lại, khối này bán mạnh các cổ phiếu như NVL, SSI, TCB...

### Tự doanh giao dịch chiếm phần chủ động



### Đà bán ròng của khối ngoại tiếp tục duy trì mức thấp





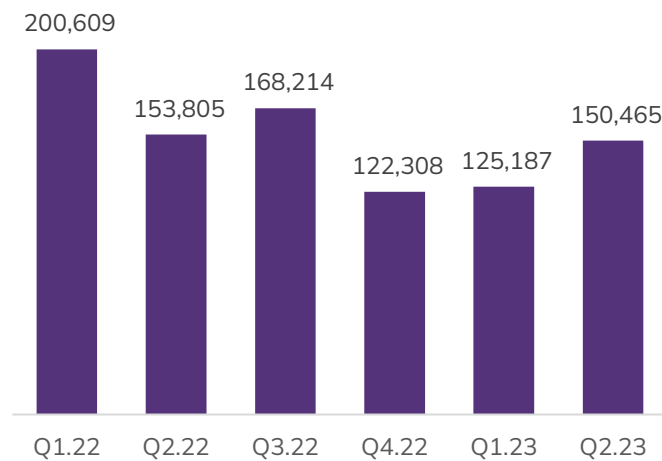
## ➤ Dòng tiền thị trường

- **Tỷ lệ cho vay margin chưa có tín hiệu căng thẳng.** Tổng tỷ lệ cho vay/VCSH tại thời điểm 30/6 toàn thị trường đang là khoảng gần 70%. Số liệu từ BCTC của một số CTCK top đầu như VPS, SSI, VND,... cho thấy tỷ lệ này chưa quá căng thẳng.
- **Dòng tiền từ các quỹ ETF trở lại mua mạnh trong tháng 7.** Trong đó, KIM VN30 là quỹ nội mua mạnh nhất với giá trị vào rông khoảng 248 tỷ VND, KIM Kindex Vietnam VN30 là quỹ ngoại mua mạnh nhất với giá trị vào rông khoảng 1.272 tỷ VND.
- **Số lượng tài khoản cá nhân trong nước trong tháng 6/2023 tiếp tục tăng trưởng.** Số lượng tài khoản mở mới đạt mức hơn 145 nghìn tài khoản, mức cao nhất kể từ tháng 8/2022.

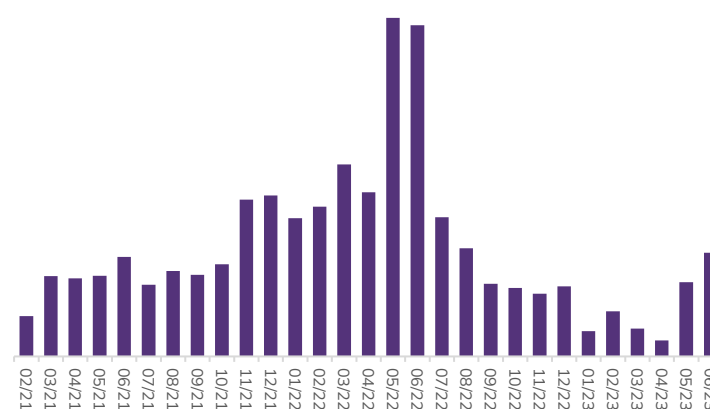
### Tỷ lệ cho vay/VCSH tại top 10 CTCK có số dư cho vay lớn nhất

Tên viết tắt	Tên đầy đủ	Số dư cho vay tại 30/6/2023 (tỷ VND)	Tỷ lệ cho vay/VCSH
MASC	Chứng khoán Mirae Asset	15,042	160%
SSI	Chứng khoán SSI	13,439	61%
VPS	Chứng Khoán VPS	10,763	126%
TCBS	Chứng khoán TCBS	10,182	46%
VND	Chứng khoán VNDIRECT	9,309	62%
HCM	Chứng khoán HSC	8,875	112%
KISVN	Chứng khoán KIS Việt Nam	6,395	127%
VCI	Chứng khoán Vietcap	5,395	73%
MBS	Chứng khoán MB	5,326	113%
KBSV	Chứng khoán KB Việt Nam	5,223	130%

Số dư cho vay margin (tỷ VND)



Số lượng tài khoản cá nhân trong nước mở mới



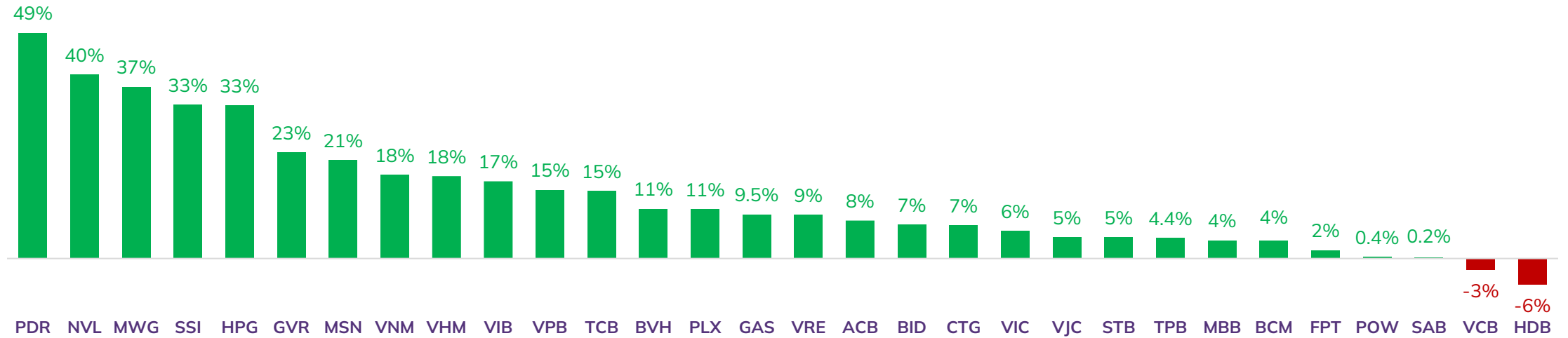
Xu hướng mua bán của các quỹ ETF (tỷ VND)

Quỹ ETF	Tháng 6/2023	Tháng 7/2023	YTD
Quỹ nội	(92)	200	(105)
Quỹ ngoại	124	991	8,120
<b>Tổng</b>	<b>33</b>	<b>1,191</b>	<b>8,015</b>

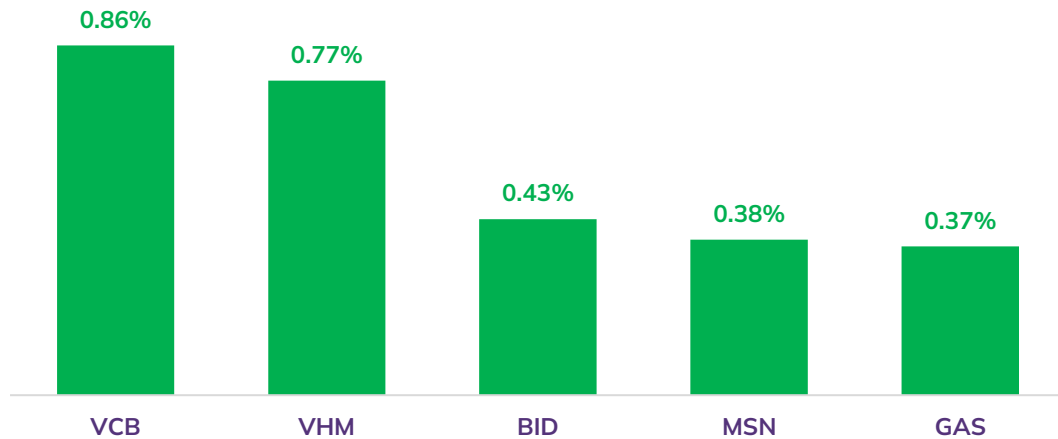
Nguồn: Fiinpro, VSD, ABS Research

# Chuyển động cổ phiếu trong tháng 7

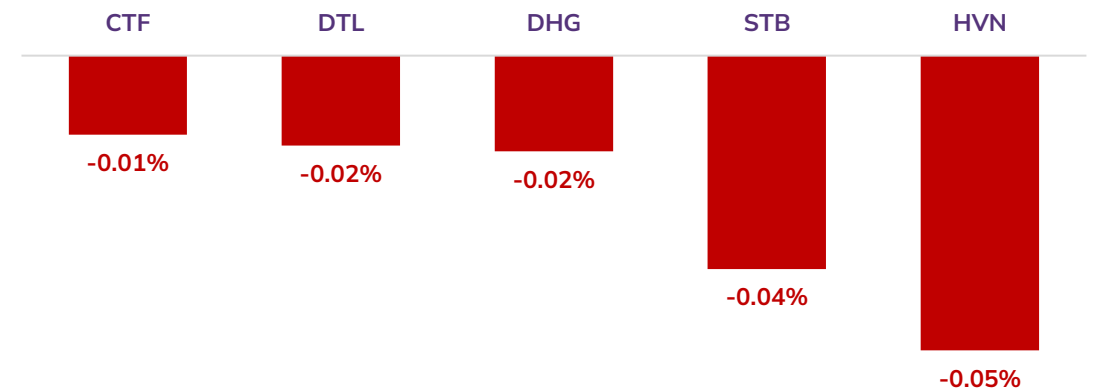
Biến động giá cổ phiếu trong nhóm VN30



Top 5 cổ phiếu ảnh hưởng tích cực đến VNI



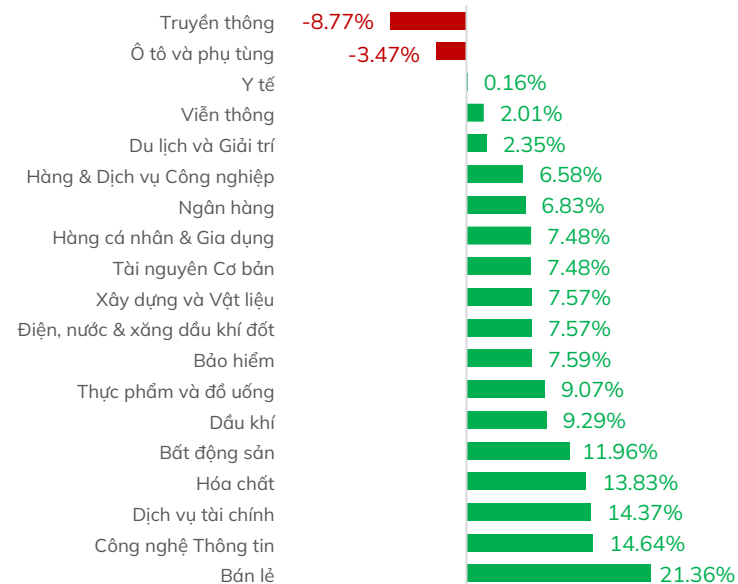
Top 5 cổ phiếu ảnh hưởng tiêu cực đến VNI



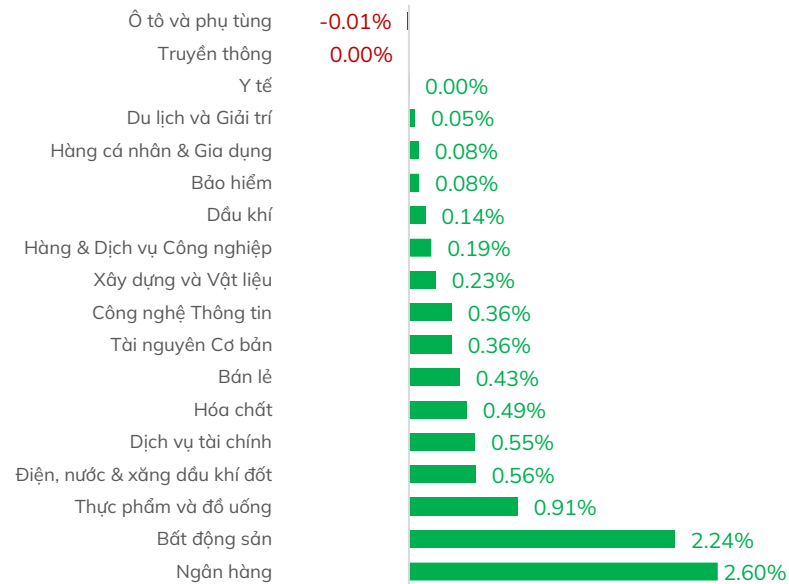
# Chuyển động nhóm ngành và câu chuyện đầu tư

- Hai nhóm trụ của thị trường: Ngân hàng và Bất động sản tăng mạnh đóng góp tích cực cho chỉ số chung. Hầu hết các nhóm ngành trong tháng này đều ghi nhận những phiên tăng luân phiên.
- Câu chuyện đầu tư nhóm ngành trong tháng 07/2023 tiếp tục diễn biến với một số nhóm ngành nổi bật:
  - Nhóm cổ phiếu Bất động sản:** tăng sôi động trong những phiên nửa cuối tháng 7. Giảm lãi suất là chủ đề chính hỗ trợ giá cho nhóm cổ phiếu này. Nổi bật có các cổ phiếu như PDR, NVL, HDC, DXG, NLG...
  - Nhóm cổ phiếu Bán lẻ:** nổi bật có FRT, DGW, MWG... với câu chuyện về hồi phục sau vùng đáy lợi nhuận.
  - Nhóm cổ phiếu Xuất khẩu Lương thực:** tăng rất mạnh với câu chuyện thị trường Xuất khẩu gạo lớn nhất Thế giới - Ấn Độ cấm xuất khẩu gạo. Nổi bật gồm có các cổ phiếu như: TAR, LTG, AGM.
  - Nhóm cổ phiếu Đầu tư công:** ĐĐT đặc biệt quan tâm đến kết quả gói thầu 5.10 tại sân bay Long Thành. Hàng loạt các tin tức liên quan gây nên ảnh hưởng tới các cổ phiếu liên quan như CTD, VCG...

## Chuyển động giá các nhóm ngành



## Đóng góp các nhóm ngành



## Nhìn lại hiệu quả đầu tư của các nhóm ngành ABS đã chia sẻ

Nhóm ngành ABS khuyến nghị trong BCCL tháng 7	Biến động tháng 7 (%)
Sản xuất Dầu khí	10.4%
Cảng biển, Vận tải biển	10.3%
<b>VNIndex</b>	<b>9.2%</b>
Hóa chất	5.3%
Sản xuất thực phẩm	3.9%
Thiết bị, Dịch vụ và Phân phối Dầu khí	1.7%
Sản xuất & Phân phối Điện	1.6%

## ► Kết quả kinh doanh các DNNY Quý 2/2023 (1/2)

Ngành ICB L2	Vốn hóa (31/7/2023)	LNST Q2/23	LNST Q1/23	LNST Q2/22	Tăng trưởng QoQ (%)	Tăng trưởng YoY (%)
Ngân hàng	1,856,598	50,089	52,403	50,764	-4%	-1%
Bất động sản	989,136	15,400	16,686	9,801	-8%	57%
Thực phẩm và đồ uống	637,282	9,109	6,877	10,372	32%	-12%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	440,125	11,019	6,552	10,099	68%	9%
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	429,729	7,560	8,327	10,816	-9%	-30%
Tài nguyên Cơ bản	262,361	1,040	1,333	6,035	-22%	-83%
Xây dựng và Vật liệu	216,719	3,354	1,467	3,976	129%	-16%
Dịch vụ tài chính	201,589	3,462	1,917	816	81%	324%
Hóa chất	200,653	2,721	2,730	7,362	0%	-63%
Dầu khí	158,109	2,825	2,879	10,498	-2%	-73%
Công nghệ Thông tin	124,172	2,008	1,874	1,627	7%	23%
Bán lẻ	115,129	88	264	1,513	-67%	-94%
Du lịch và Giải trí	103,544	(739)	415	(2,256)	N/A	N/A
Viễn thông	101,664	(577)	1,178	1,732	N/A	N/A
Hàng cá nhân & Gia dụng	73,776	1,254	1,540	2,264	-19%	-45%
Bảo hiểm	71,318	1,368	1,430	870	-4%	57%
Y tế	53,646	1,009	985	730	2%	38%
Truyền thông	30,902	271	166	270	63%	1%
Ô tô và phụ tùng	14,541	136	121	287	13%	-52%
<b>Tổng</b>	<b>6,080,993</b>	<b>111,396</b>	<b>109,144</b>	<b>127,574</b>	<b>2%</b>	<b>-13%</b>

*Note: dữ liệu được cập nhật từ BCTC Q2/23 đã công bố của 1026/1656 doanh nghiệp niêm yết/dăng ký giao dịch trên cả 3 sàn. Vốn hóa của các doanh nghiệp nói trên chiếm khoảng 97% tổng giá trị vốn hóa toàn thị trường. Nguồn dữ liệu được cập nhật từ FiinPro ngày 01/8/2023.*

### Về Kết quả kinh doanh Quý 2/2023:

- **Tổng quan:** LNST của toàn thị trường suy giảm -13% svck Q2/2022 và phục hồi 2% so với Q1/2023.
- **Theo một số nhóm ngành chính:**
  - **Ngân hàng** là nhóm ngành đóng góp lớn nhất (45%) vào LNST của toàn thị trường trong khi vốn hóa chiếm 31% vốn hóa ở cả 3 sàn. Tăng trưởng LNST Q2 của nhóm Ngân hàng ghi nhận ở mức âm nhẹ -4% trong bối cảnh NIM bị thu hẹp, tăng trưởng tín dụng thấp và nợ xấu tăng.
  - **Bất động sản** có KQKD hồi dần từ vùng đáy và phần lớn đóng góp từ VHM. Các cổ phiếu BĐS KCN có KQKD tốt hơn khi các cổ phiếu như IDC, SZC... có LNST Q2/2023 cải thiện đáng kể so với Q1/2023.
  - **Chứng khoán** được hưởng lợi đáng kể khi thị trường chứng khoán hồi phục. Nổi bật về sự cải thiện LNST là các công ty chứng khoán có thị phần top đầu ngành như SSI, VND, HCM, VCI, SHS... Ngoài ra các công ty chứng khoán lớn chưa niêm yết như VPS và TCBS cũng có thị phần được gia tăng đáng kể trên sàn HSX.
  - **Thép** (Tài nguyên cơ bản) có LNST hồi phục đáng kể từ đáy. Nổi bật trong nhóm này là cổ phiếu HPG khi Q2 ghi nhận khoản LNST khoảng 1.448 tỷ VND (-64% YoY và +278% QoQ) chủ yếu nhờ vào việc giá các nguyên vật liệu đầu vào hạ nhiệt đáng kể (quặng sắt, than cốc...). Kỳ vọng những vấn đề khó khăn nhất của nhóm ngành đã đi qua.
  - **Bán lẻ** gần như xác nhận tín hiệu KQKD ở vùng đáy khi tốc độ giảm LNST QoQ đã giảm dần. Ngoại trừ trường hợp của FRT khi chuỗi cửa hàng thuốc Long Châu tiếp tục được mở rộng chiếm lĩnh thị trường khiến trong ngắn hạn LNST của Doanh nghiệp này ghi nhận giảm mạnh cả YoY và QoQ.
  - **Nhóm Logistic – Xuất khẩu** tiếp tục đi qua vùng khó khăn nhất. Về nhóm Cảng biển có GMD nổi bật với khoản lợi nhuận đột biến từ thoái vốn cảng Nam Hải Đình Vũ, nhóm Vận tải biển như HAH và VOS tiếp tục ghi nhận doanh thu sụt giảm do nhu cầu vận tải yếu. Ngược lại, nhóm Vận tải dầu có lợi nhuận tăng trưởng tốt (PVT, PVP...) do hưởng lợi từ diễn biến giá cước vận tải dầu tương đối tích cực.
  - Các cổ phiếu xuất khẩu như **Dệt may, Thủy sản, VLXD** xuất khẩu diễn biến phân hóa ở từng nhóm ngành và từng cổ phiếu.

# NHẬN ĐỊNH VÀ KHUYẾN NGHỊ



Trải nghiệm ngay  
ứng dụng ABS invest



Mở tài khoản để tham gia  
room tư vấn của Trung  
tâm Tư vấn Đầu tư ABS





## DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ THÁNG 07/2023

STT	Mã cổ phiếu	Giá tại ngày ra báo cáo	Vùng giá mua đề xuất	Giá mua thấp nhất trong vùng mua KN	Giá mục tiêu 1 (TA)	Giá mục tiêu 2 (TA)	Giá mục tiêu (FA)	Giá cắt lỗ	Giá tại ngày 31/07/2023	Tăng/Giảm (%)	Giá cao nhất trong kỳ	Tăng/Giảm (%)
1	GMD	55,80	50 - 53	51,90	62 - 65	69 - 70	54,25	48,0	58,70	13,1%	60,40	16,4%
2	PVT	23,05	21,8 - 23	22,9	26,5 - 28		23,80	20,5	23,60	3,1%	24,40	6,6%
3	DVP	53,90	53 - 55	53,0	65 - 66		55,00	52,2	60,70	14,5%	61,10	15,3%
4	DPM	35,50	33 - 35	34,9	38	43 - 49	37,60	33,2	39,50	13,3%	39,95	14,6%
5	DCM	27,60	25 - 27	26,7	31	36	30,20	24,0	31,70	18,7%	32,60	22,1%
6	ANV	37,40	35 - 36	35,9	43	49	n/a	34,2	37,05	3,2%	38,80	8,1%
7	VHC	74,00	68 - 69	68,0	77		n/a	65,5	75,50	11,0%	78,30	15,1%
8	MSH	37,70	35 - 36	35,2	43		n/a	33,0	38,35	8,9%	39,70	12,8%
9	STK	29,95	27 - 28	27,0	34		n/a	25,0	31,95	18,3%	32,30	19,6%



## TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG THÁNG 08/2023

### Dựa trên các yếu tố:

- Kinh tế thế giới vẫn chịu tác động tiêu cực từ (i) Yếu tố lạm phát vẫn neo cao ở nhiều nền kinh tế lớn khiến NHTW nhiều nước lên kế hoạch tiếp tục tăng lãi suất mạnh mẽ. (ii) Rủi ro suy thoái kinh tế ở Châu Âu, tác động tiêu cực của tăng lãi suất lên nền kinh tế Mỹ, kinh tế Trung Quốc mất đà tăng trưởng, v.v.
- Để đạt được mục tiêu tăng trưởng GDP cả năm ở mức 6-6,5%, áp lực tăng trưởng 2 quý cuối năm là rất lớn. Để hỗ trợ tăng trưởng, Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh giải ngân đầu tư công trong các lĩnh vực hạ tầng và năng lượng, và ABS Research cho rằng đây sẽ là động lực tăng trưởng chính của kinh tế Việt Nam cũng như của thị trường chứng khoán trong giai đoạn tới.
- Fed đã tăng lãi suất điều hành thêm 0,25% trong kỳ họp cuối tháng 7 và thêm một lần nữa trong Q4/2023. Tuy nhiên, đây đã là giai đoạn cuối của quá trình tăng lãi suất của Mỹ. Dự kiến từ cuối 2023- đầu 2024 Fed sẽ bắt đầu hạ lãi suất và thực hiện nới lỏng tiền tệ để hỗ trợ tăng trưởng.
- Mặt bằng lãi suất trong nước dự kiến tiếp tục giảm. Nhà đầu tư nội sẽ có xu hướng được chuyển sang các kênh đầu tư khác, trong đó có cổ phiếu, để tìm kiếm cơ hội sinh lời cao hơn lãi suất tiền gửi.

## TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG THÁNG 08/2023

- Chính phủ có nhiều giải pháp hỗ trợ ngành bất động sản. Theo thống kê đến ngày 3/8/2023, thực hiện Nghị quyết số 33/NQ-CP, TP.HCM đã chỉ đạo và giải quyết được 67 dự án; Hà Nội đã chỉ đạo và giải quyết được 419 dự án; nhiều địa phương khác cũng đang nỗ lực triển khai thực hiện tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án bất động sản...
- Về mặt **định giá**, với việc VNIndex tăng điểm trong 3 tháng 5-6-7, dựa trên KQKD Q2 của các doanh nghiệp niêm yết, P/E toàn thị trường đã tăng từ 12,74x cuối tháng 5 lên 13,3x cuối tháng 6 và lên 14,6x cuối tháng 7. Tuy nhiên, lợi nhuận các doanh nghiệp được kỳ vọng tạo đáy trong Q2/2023 và bắt đầu hồi phục từ Q3/2023, do đó P/E dự phóng của quý tới sẽ giảm đi.
- Tuy nhiên, vẫn có các ngành sẽ được hưởng lợi từ các diễn biến vĩ mô như lãi suất giảm (các ngành tài chính, BĐS và sản xuất...) và tỷ giá tăng (ví dụ ngành xuất khẩu hưởng lợi từ tỷ giá tăng và nhu cầu thị trường thế giới hồi phục ...) cũng như nhiều doanh nghiệp đang được định giá rẻ trong khi đã qua giai đoạn đáy lợi nhuận. Đây tiếp tục sẽ là các cơ hội đầu tư trong tháng 8.

## Về yếu tố Phân tích kỹ thuật:

Trong tháng 7, VNIndex tăng 102,72 điểm (+9,1%) với giá trị giao dịch đạt 386.187 tỷ đồng (+3% so với tháng 6). Đây là tháng có mức tăng điểm gần như mạnh nhất kể từ đầu năm (chỉ sau tháng 1 tăng 104.09 điểm) và đánh dấu việc chỉ số VNIndex vượt xa khỏi vùng kháng cự 1.100 với KLGD lớn.

- Về xu hướng trung hạn: VNIndex đã có khoảng 20 phiên tích lũy tại vùng 1.100 – 1.140 và chính thức vượt ra khỏi vùng tích lũy và bước vào xu hướng tăng vào ngày 7/7 và 10/7. Theo xu hướng tăng từ vùng đáy 1.030 ngày 26/4 tới cuối tháng 7 thì chỉ số đã tăng hơn 170 điểm trong khoảng thời gian 13 tuần. Chỉ số đã liên tục tăng điểm, chưa có tuần nào điều chỉnh xuống mạnh chạm đường MA10 tuần và luôn giữ giá trên MA10 tuần ở mức cao. Đường MACD tuần vẫn đang mở rộng hướng lên.
- Về xu hướng ngắn hạn: Sau khi vượt khỏi vùng tích lũy 1.140 ngày 10/7 đã bước vào một xu hướng tăng mạnh với KLGD gia tăng theo xu hướng tăng. Trong quá trình tăng này, VNIndex luôn giữ giá nằm trên đường MA10 ngày và chỉ báo MACD luôn nằm trên đường tín hiệu cho thấy xu hướng tăng mạnh.

Tuy nhiên, phiên 31/7 chỉ số ghi nhận một phiên mở gap tăng với KLGD tăng mạnh sau đó lại giảm điểm vào phiên 1/8 và 3/8 cho thấy áp lực bán đang gia tăng khi thị trường đã trải qua một giai đoạn tăng giá dài và chỉ số đang tiến tới vùng kháng cự mạnh ở vùng 1.250-1.275.

## Xu hướng:

- Xu hướng trung hạn: Tăng
- Xu hướng ngắn hạn: Điều chỉnh

## Các vùng hỗ trợ và kháng cự:

- Kháng cự 3: 1.300
- Kháng cự 2: 1.275
- Kháng cự 1: 1.250
- Hỗ trợ 1: 1.200
- Hỗ trợ 2: 1.180
- Hỗ trợ 3: 1.030

## Chúng tôi dự báo diễn biến

### VNIndex trong tháng 8 như sau:

Chỉ số VNIndex sau khi rung lắc và dòng tiền xoay chuyển giữa các dòng cổ phiếu thì chỉ số tăng điểm tiến tới các mốc 1250 - 1255 và 1276 - 1284.

### Khuyến nghị:

Tập trung giao dịch các mã trụ trong rổ chỉ số VN30, ngành chứng khoán, bất động sản, và các cổ phiếu chưa tăng nhiều của các ngành khác (nhịp tăng tính từ đầu tháng 5).

### Lựa chọn nhóm ngành:

Danh mục tháng 8 của ABS tập trung các nhóm ngành hưởng lợi từ xu hướng giảm lãi suất bao gồm: ngân hàng, chứng khoán, bất động sản, phân bón, sản xuất xuất khẩu, năng lượng, bán lẻ...



# ▶ DANH SÁCH CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ THÁNG 08/2023

03/08/2023	Giá hiện tại	Vùng giá mua đề xuất	Giá mục tiêu 1 (TA)	Giá mục tiêu 2 (TA)	Giá mục tiêu (FA)	Giá cắt lỗ	Lãi/Lỗ kỳ vọng từ giá mua	Luận điểm đầu tư
NLG	38,40	38,0	44,0		n/a	36,0	15,8%	Trong 6 tháng 2023, NLG ghi nhận kết quả kinh doanh tích cực hơn so với các doanh nghiệp cùng ngành khi doanh thu và LSNT đạt tương ứng 1.188 tỷ đ (-35% svck) và 128 tỷ đ (+15% svck), chủ yếu tới từ bàn giao các dự án Southgate và Mizuki. Chiến lược giai đoạn tới của NLG tiếp tục triển khai các dự án có nhu cầu thực, vừa túi tiền với quỹ đất sạch lên tới 681 ha. Các động thái hỗ trợ ngành BĐS từ chính phủ và môi trường lãi suất hạ nhiệt sẽ giúp NLG tiếp tục triển khai các dự án tiềm năng.
PNJ	81,30	79,0	90,0		89,0	75,0	13,9%	Lũy kế 6 tháng, doanh thu thuần và LNST của PNJ lần lượt đạt 16.459 tỷ đồng (-9,6% svck) và 1.086 tỷ đồng (-0,2% svck). Xét trên mặt bằng chung toàn ngành bán lẻ, kết quả của PNJ được đánh giá là tích cực nhất so với các doanh nghiệp khác với mức giảm tương đối nhẹ trong bối cảnh kinh tế suy thoái, sức mua suy giảm. Biên lợi nhuận gộp của PNJ đã có sự cải thiện đáng kể khi tăng từ mức 17,6% (6T2022) lên mức 18,9% (6T2023). Điều này được hỗ trợ bởi chiến lược hàng hóa cũng như những nỗ lực tối ưu chi phí sản xuất, chi phí vận hành của PNJ trong thời gian qua. Về dài hạn, chúng tôi cho rằng triển vọng của PNJ vẫn tương đối tích cực ở tăng trưởng chung của ngành bán lẻ cũng như việc tăng lớp trung lưu Việt Nam (đối tượng khách hàng mục tiêu mà PNJ hướng tới) được dự báo sẽ gia tăng nhanh trong giai đoạn 2020 – 2030.
VND	19,8	19,2 – 20,4	27	32	n/a	16,7	36,4%	Là một trong những CTCK top đầu khi sở hữu thị phần môi giới đứng thứ 3 tại sàn HSX. Trong nửa đầu năm 2023, VND ghi nhận LNST là 564 tỷ VND (-54% svck 2022 do mức nền cao). Luận điểm đầu tư: 1) Nhờ vào việc sở hữu thị phần lớn trong mảng môi giới và sản phẩm đa dạng, VND được kỳ vọng được hưởng lợi lớn từ việc thị trường hồi phục thanh khoản và môi trường lãi suất giảm (trong 6 tháng đầu năm 2023, doanh thu môi giới và doanh thu cho vay giảm lần lượt 56% và 41% svck 2022 do mức nền cao, hồi phục lần lượt là 40% và 10% so với Q1/2023 nhờ vào thanh khoản hồi phục); 2) Thời điểm khó khăn nhất đối với thị trường trái phiếu doanh nghiệp đã đi qua, kỳ vọng VND đã có phương hướng giải quyết phù hợp với mảng kinh doanh này.

# ➤ DANH SÁCH CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ THÁNG 08/2023

03/08/2023	Giá hiện tại	Vùng giá mua đề xuất	Giá mục tiêu 1 (TA)	Giá mục tiêu 2 (TA)	Giá mục tiêu (FA)	Giá cắt lỗ	Lãi/Lỗ kỳ vọng từ giá mua	Luận điểm đầu tư
MBS	20,3	20,4	27		n/a	19,4	32,4%	Là một trong những CTCK top đầu khi sở hữu thị phần môi giới đứng thứ 8 tại sàn HSX. Trong nửa đầu năm 2023, MBS ghi nhận LNST là 245 tỷ VND (-24% svck 2022 do mức nền cao). Luận điểm đầu tư: Nhờ vào việc sở hữu thị phần lớn trong mảng môi giới, MBS được kỳ vọng được hưởng lợi lớn từ việc thị trường hồi phục thanh khoản và môi trường lãi suất giảm (trong 6 tháng đầu năm 2023, doanh thu môi giới và doanh thu cho vay giảm lần lượt 47% và 36% svck 2022 do mức nền cao, hồi phục lần lượt là 46% và 16% so với Q1/2023 nhờ vào thanh khoản thị trường hồi phục mạnh).
ACB	23,45	23,0	25,0	27,8	28,7	21,4	8,7%	Kết quả kinh doanh tăng trưởng ổn định được thúc đẩy bởi các yếu tố: (1) Tăng trưởng tín dụng và huy động tốt hơn so với mặt bằng chung trong ngành (2) Lợi nhuận 6T/2023 tăng 11% so với cùng kỳ, thực hiện được 50% kế hoạch năm (3) Quản trị rủi ro vững chắc, dù tỷ lệ nợ xấu tăng lên ngưỡng 1,07% nhưng thuộc nhóm có tỉ lệ nợ xấu thấp nhất thị trường.
CTG	30,90	30,5	36,5		31,2	28,5	19,7%	Trong quý 2/2023, KQKD của CTG tiếp tục tăng trưởng với thu nhập lãi thuần đạt 12.757 tỷ đồng (+6,2% svck) và LNTT đạt 6.550 tỷ đồng (+13,2% svck). Tín dụng dự kiến sẽ tiếp tục tăng trưởng tích cực với vị thế là ngân hàng quốc doanh có tham gia nhiều chương trình hỗ trợ kinh tế. CTG hưởng lợi từ việc thay đổi cách tính LDR theo TT26 giúp cho ngân hàng có thể tăng tín dụng mà không cần phải gia tăng thêm nguồn vốn huy động, từ đó giúp NIM được cải thiện. Dịch vụ thu phí sẽ hưởng lợi nhờ ký kết hợp tác chiến lược bancassurance với Manulife sẽ giúp ngân hàng ghi nhận thêm được lợi nhuận tới từ phí trả trước. LNTT 2023 ước tính ở mức 23.050 tỷ đồng (+10% YoY), tương ứng ROA và ROE đạt 0,97% và 16,26%.
MSB	14,05	13,7	15,8	19,0	n/a	13,2	15,3%	1) Lợi thế chi phí vốn thấp nhờ tỷ lệ Casa cao giúp duy trì NIM ở trong nhóm tốt nhất các ngân hàng cùng quy mô. Hiện tại NIM của MSB dao động từ 4-5% cao hơn mặt bằng chung của hệ thống ngân hàng. 2) Động lực tăng trưởng kinh doanh của MSB đến từ việc tập trung vào chuyển đổi số mạnh mẽ trong các ngân hàng cùng phân khúc. 3) Tốc độ tăng trưởng tín dụng cao nhất trong toàn ngành. Vào Q1/2023 MSB cũng ghi nhận mức tăng trưởng tín dụng ấn tượng, thuộc top các ngân hàng (13,4%)

# ▶ DANH SÁCH CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ THÁNG 08/2023

03/08/2023	Giá hiện tại	Vùng giá mua đề xuất	Giá mục tiêu 1 (TA)	Giá mục tiêu 2 (TA)	Giá mục tiêu (FA)	Giá cắt lỗ	Lãi/Lỗ kỳ vọng từ giá mua	Luận điểm đầu tư
<b>HDB</b>	17,20	17,5	22,0	27,0	19,4	20,9	25,7%	Trong quý 2/2023, kết quả của HDB ghi nhận sự cải thiện với thu nhập lãi thuần đạt 4.955 tỷ đồng (+8,9% svck) và LNTT đạt 2.742 tỷ đồng (-1,2% svck) do chi phí trích lập dự phòng tăng mạnh. Tín dụng dự kiến sẽ tiếp tục tăng trưởng với lợi thế cơ cấu tín dụng lành mạnh cùng với hệ số CAR vững mạnh. NIM cải thiện nhờ lãi suất cho vay bán lẻ duy trì ở mức cao. CIR tiếp tục giảm nhờ cải thiện quản lý chi phí hoạt động. LNTT 2023 ước tính ở mức 12.346 tỷ đồng (+20,2% YoY), tương ứng ROA và ROE đạt 2,2% và 23,2%.
<b>BCG</b>	11,35	11,0	16,0	20,0	12,1	15,2	45,5%	1) Mạng NLTT dự kiến hưởng lợi từ QH điện VIII khi điện NLTT được nâng tỷ lệ đóng góp lên 67,5%-71,5% vào cơ cấu nguồn điện quốc gia đến năm 2050. 2) Mạng xây lắp hạ tầng hưởng lợi từ đầu tư công: BCG mục tiêu đẩy mạnh mảng này trong năm 2023 khi mà Chính phủ thúc đẩy tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. 3) Mảng bds hứa hẹn tiềm năng dài hạn, tuy nhiên trong ngắn hạn vẫn bị ảnh hưởng chung bởi thực trạng đóng băng của cả thị trường bds.
<b>POW</b>	13,50	13,8	16,0		14,5	12,7	15,9%	Triển vọng lợi nhuận năm 2023 dự báo khả quan khi giá khí đầu vào điều chỉnh và nguồn điện khí có thể được tăng huy động trong năm do thủy văn không còn thuận lợi cho thủy điện. Về dài hạn, POW hưởng lợi khi QH điện VIII nâng cao vai trò của điện khí & các nhà máy điện khí NT3, NT4 và LNG Quảng Ninh dự kiến đi vào vận hành trong giai đoạn 2024-2026.
<b>DCM</b>	33,20	31,0	38,0	41,5	n/a	29,4	22,6%	Sản lượng kinh doanh dự kiến được cải thiện khi giá phân bón giảm, nhu cầu tiêu thụ tăng trong bối cảnh giá gạo cao và giá phân bón thế giới kỳ vọng tăng cao. Kỳ vọng tăng trưởng doanh thu từ mảng NPK đến từ: (1) nhà máy chưa hoạt động hết công suất; (2) thuế xuất khẩu phân bón NPK giảm về 0% thúc đẩy hoạt động xuất khẩu. Bên cạnh đó, nhà máy Đạm Cà Mau hết khấu hao trong T9/2023 sẽ giúp cải thiện đáng kể biên lợi nhuận của DCM. Chúng tôi dự phóng LNST 2023F và 2024F của DCM lần lượt đạt 1.454 tỷ đồng (-66,3% svck) và 1.871 tỷ đồng (+28,7% svck).

# ▶ DANH SÁCH CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ THÁNG 08/2023

03/08/2023	Giá hiện tại	Vùng giá mua đề xuất	Giá mục tiêu 1 (TA)	Giá mục tiêu 2 (TA)	Giá mục tiêu (FA)	Giá cắt lỗ	Lãi/Lỗ kỳ vọng từ giá mua	Luận điểm đầu tư
DPM	38,60	39,0	43,0	50,0	41,4	29,2	10,3%	Nhu cầu tiêu thụ phân bón nội địa phục hồi trong bối cảnh giá giảm và các doanh nghiệp xuất khẩu gạo đang đẩy mạnh sản xuất. Doanh thu xuất khẩu NPK của DPM cũng được kỳ vọng khi thuế xuất khẩu giảm về 0% từ 15/07. Bên cạnh đó, các quốc gia có xu hướng gia tăng trồng trọt trước nguy cơ khủng hoảng lương thực kéo theo nhu cầu và giá phân bón tăng cao. Chúng tôi dự phóng LNST 2023F và 2024F của DPM lần lượt đạt 2.312 tỷ đồng (-58% svck) và 2.157 tỷ đồng (-7% svck).
DQC	21,45	21,5	24,0	32,0	n/a	19,8	11,6%	Là Công ty sản xuất các vật tư ngành điện. Trong nửa đầu năm 2023, doanh thu thuần đạt 442 tỷ VND (-0,5% svck 2022), LNST đạt 3.9 tỷ VND (-58% svck 2022). Doanh thu và LNST của Công ty tăng trưởng khá chậm (CAGR từ giai đoạn 2019 - 2022 lần lượt là +6% và -22%). Tuy nhiên, DQC đang chuyển dịch từ sản xuất các sản phẩm thông thường sang các sản phẩm thông minh. Công ty đã đầu tư vào nhà máy công nghệ cao trong các năm qua và sẵn sàng tăng trưởng trong thời gian tới.
PTB	54,00	52,0	65,0	73,0	n/a	46,0	25,0%	Trong quý 2/2023, PTB đã ghi nhận doanh thu và LNST cải thiện so với quý 1/2023 khi lần lượt đạt 1.474 tỷ (+4,6% QoQ) và 106 tỷ (+69,1% QoQ). Thị trường xây dựng nhà ở của Mỹ đang hồi phục trở lại sẽ giúp kết quả kinh doanh của PTB cải thiện. Với nguồn thu từ xuất khẩu, PTB cũng được hưởng lợi từ diễn biến tỷ giá trong thời gian tới.
VCS	63,00	63,0	79,0	105,0	n/a	75,1	25,4%	Trong quý 2/2023, PTB đã ghi nhận doanh thu và LNST sụt giảm so với cùng kỳ khi lần lượt đạt 1.138 tỷ đồng (-34,1% svck) và 224 tỷ (-39,3% svck). Hoạt động kinh doanh dự kiến tăng trưởng khi nhu cầu tại các thị trường chính hồi phục cùng với việc các sản phẩm từ thị trường Trung Quốc bị áp mức thuế cao cũng sẽ giúp cho các nước khác có cơ hội gia tăng thị phần trong đó có Việt Nam. Khả năng sinh lời ở mức cao nhờ tự chủ được nguồn nguyên liệu sẽ giúp giảm áp lực giá vốn hàng bán giúp biên lợi nhuận và ROA duy trì ở mức cao. Với nguồn thu từ xuất khẩu, VCS cũng được hưởng lợi từ diễn biến tỷ giá trong thời gian tới.



# KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Để được hỗ trợ tư vấn và nhận các thông tin khuyến nghị, báo cáo thường xuyên, kịp thời, tải ABS Invest ngay tại



Trải nghiệm ngay  
ứng dụng ABS invest



Mở tài khoản để tham gia  
room tư vấn của Trung tâm  
Tư vấn Đầu tư ABS

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình. Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin này.

Quan điểm, dự báo và những ước lượng trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào những sự tư vấn độc lập và thích hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư riêng biệt.

Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.

## Thông tin liên hệ

Trung tâm Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Nguyễn Thị Thùy Linh – Giám đốc Trung tâm Phân tích

Email: linh.ngthithuy@abs.vn

Điện thoại: (+84 - 24) 3562 4626 Số máy lẻ: 160

[www.abs.vn](http://www.abs.vn)



**Thank you!**